

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty : Ngân hàng Thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex
Trụ sở chính : Tầng 16, tầng 23 và tầng 24 tòa nhà MIPEC số 229 Tây
Son, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, TP Hà Nội
Điện thoại : 024 6281 1298
Fax : 024 6281 1299
Mã số doanh nghiệp : Số 1400116233 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà
Nội cấp lần thứ 20 ngày 17/08/2021.
Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Quang Định
Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
ĐT cố định : 024 6281 1266
Loại thông tin công bố : ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☒ Bất thường ☐ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex thông báo về việc phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021. Tài liệu chi tiết được đính kèm.

Thông tin này đã được Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng vào ngày 08/09/2021 tại đường dẫn :
<https://www.pgbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Hà Nội, ngày 08 tháng 9 năm 2021.

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX
CHỦ TỊCH HĐQT



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Quang Định

CÔNG BỐ THÔNG TIN VỀ CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ TẠI THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC

DOANH NGHIỆP: NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

*(Giấy chứng nhận đăng ký kinh 1400116233 đăng kí lần đầu 29/11/1993, thay đổi
lần thứ 20 ngày 17/08/2021)*

Phần 1

TÓM TẮT THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Tên doanh nghiệp: Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank)
2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty đại chúng
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16, 23 và 24, Tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: (024) 6281 1298 Fax: (024) 6281 1299
5. Website: www.pgbank.com.vn
6. Lĩnh vực hoạt động chính:
 - a) Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
 - b) Cấp tín dụng dưới các hình thức: Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước.
 - c) Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
 - d) Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: Cung ứng phương tiện thanh toán; Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
 - e) Mở tài khoản: Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
 - f) Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
 - g) Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
 - h) Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
 - i) Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.

- tiền tệ.
- j) Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
 - k) Dịch vụ môi giới tiền tệ.
 - l) Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung), Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - m) Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - n) Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - o) Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - p) Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - q) Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.
 - r) Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.
 - s) Mua nợ.
 - t) Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

II. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Mã trái phiếu: PGBL2124001
2. Tổng số lượng trái phiếu phát hành: 500 (bằng chữ: Năm trăm) Trái phiếu
3. Mệnh giá: 1.000.000.000 đồng (bằng chữ: Một tỷ đồng) một Trái phiếu
4. Tổng giá trị phát hành: 500.000.000.000 đồng (bằng chữ: Năm trăm tỷ đồng chẵn)
5. Loại hình trái phiếu: Trái Phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, không phải nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.
6. Ngày phát hành dự kiến: 10/09/2021
7. Các tổ chức liên quan đến đợt chào bán:
 - a) Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu: Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT
 - Trụ sở: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 - Điện thoại: (024) 3972 4568 Fax: (024) 3972 4600

- Website: www.vndirect.com.vn
- Email: Team.BFT@vndirect.com.vn; phong.ds.trs@vndirect.com.vn

b) Tổ chức đăng ký, lưu ký: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam

- Trụ sở: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3771 8989 Fax: (024) 3771 8899
- Website: www.msb.com.vn
- Email: baocaoluuky@msb.com.vn

Phần 2

THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Doanh nghiệp phát hành: Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex

- Ông Nguyễn Quang Định - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Ông Nguyễn Phi Hùng - Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Chức vụ: Kế toán trưởng
- Ông Nguyễn Tuấn Vinh - Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Chúng tôi cam kết rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm tập thể và cá nhân về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản công bố thông tin này.

2. Tổ chức tư vấn chào bán trái phiếu: Công ty cổ phần chứng khoán VNDirect

Đại diện: Bà Vũ Thị Thanh Vân - Chức vụ: Giám Đốc Vận hành Thị trường vốn và Kế toán nội bộ

Theo ủy quyền số: 485/2021/VNDIRECT ngày 02/08/2021 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT.

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ chào bán trái phiếu riêng lẻ Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu số 07092021/HDDVTV/VND-PGB ngày 07 tháng 09 năm 2021 với Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex. Tổ chức tư vấn có trách nhiệm rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và pháp luật chứng khoán, đồng thời chịu trách nhiệm về việc rà soát của mình.

II. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

Tên doanh nghiệp	: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Xăng dầu Petrolimex
Tên viết tắt	: PG Bank
Trụ sở chính	: Tầng 16, 23 và 24, Tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
Điện thoại:	: (024) 6281 1298

Fax : (024) 6281 1299
Website : <http://www.pgbank.com.vn>
Giấy phép hoạt động : Số 42/NH-GP do NHNN cấp ngày 16/06/2021
Giấy đăng ký kinh doanh : Số 1400116233 đăng ký lần đầu 29/11/1993, thay đổi lần thứ 20 ngày 17/08/2021
Vốn điều lệ : 3.000.000.000.000 đồng

Lịch sử hình thành và phát triển:

Tóm tắt Quá trình hình thành và phát triển của Ngân hàng Thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex:

Ngày 13/11/1993	Tiền thân của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex là Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười, chính thức hoạt động theo giấy phép số 0045/NH-GP với số vốn điều lệ ban đầu là 700 triệu đồng.
Tháng 7/2005	Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) và các cổ đông đã tham gia tăng vốn điều lệ lên 90 tỷ đồng và trở thành cổ đông lớn của Ngân hàng để thực hiện phương án tái cấu trúc và mở rộng phạm vi hoạt động cũng như các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng. Kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh và tài chính ngân hàng cũng như tiềm lực tài chính dồi dào của các cổ đông mới đã đem lại sự thay đổi lớn về mục tiêu phát triển, định hướng chiến lược và quy mô hoạt động của Ngân hàng.
Ngày 12/01/2007	Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười chuyển đổi mô hình thành Ngân hàng cổ phần đô thị theo quyết định số 125/QĐ-NHNN ngày 12/01/2007 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đánh dấu trang phát triển mới của Ngân hàng.
Ngày 08/02/2007	Ngân hàng TMCP Nông thôn Đồng Tháp Mười đã chính thức đổi tên thành Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (viết tắt là PG Bank) theo quyết định số 368/QĐ-NHNN của Ngân hàng Nhà nước.
Ngày 18/12/2009	PG Bank được Ủy Ban Chứng Khoán công nhận chính thức trở thành công ty đại chúng.
Ngày 25/12/2009	PG Bank được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận cho Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex chuyển Hội sở chính từ 132-134 Nguyễn Huệ, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp đến Văn phòng 5, nhà 18T1-18T2 Khu Đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, Lê Văn Lương, Hà Nội.



- Ngày 05/01/2012 PG Bank chính thức chuyển Trụ sở chính về Tầng 16, 23 và 24, Tòa nhà MIPEC, 229 phố Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
- Ngày 27/11/2020 Ngân hàng được Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 74/2020/GCNCP-VSD với mã cổ phiếu là PGB.
- Ngày 16/06/2021 PG Bank chính thức được Ngân hàng Nhà nước cấp mới Giấy phép thành lập và hoạt động số 42/NH-GP ngày 16/06/2021.

Từ khi thành lập đến nay, Ngân hàng đã trải qua 08 lần tăng vốn. Hiện nay, Ngân hàng đang hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 1400116233 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, đăng kí lần đầu ngày 29/11/1993, cấp thay đổi lần thứ 20 ngày 17/08/2021, với số Vốn điều lệ hiện tại là 3.000 tỷ đồng.

2. Cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp:

Công ty con: Không có

+ **Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng:**

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	CMND/CCCD/ Hộ chiếu
Hội đồng Quản trị				
1.	Nguyễn Quang Định	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	28/11/1974	036074008452
2.	Nguyễn Tiến Dũng	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	26/06/1973	034073003335
3.	Trần Ngọc Năm	Thành viên Hội đồng Quản trị	06/12/1965	036065005602
4.	Lưu Văn Tuyển	Thành viên Hội đồng Quản trị	27/09/1969	012496495
5.	Nguyễn Phi Hùng	Thành viên Hội đồng Quản trị	05/10/1976	040076001023
6.	Nguyễn Mạnh Hải	Thành viên Hội đồng Quản trị	06/10/1980	012015865
7.	Đinh Thành Nghiệp	Thành viên Hội đồng Quản trị	12/12/1963	340362089
8.	Nilesh Ratilal Banglorewala	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập	20/12/1965	Z5546417
Ban Điều hành				
1.	Nguyễn Phi Hùng	Tổng Giám đốc	05/10/1976	040076001023
2.	Đinh Thành Nghiệp	Phó Tổng Giám đốc	12/12/1963	340362089
3.	Nguyễn Thành Tô	Phó Tổng Giám đốc	11/09/1966	012878622
4.	Nguyễn Mạnh Hải	Phó Tổng Giám đốc	06/10/1980	012015865
5.	Hoàng Long	Phó Tổng Giám đốc	02/06/1974	011965289
6.	Đỗ Thị Đức Minh	Phó Tổng Giám đốc	07/08/1975	001175007945
7.	Hoàng Xuân Hiệp	Phó Tổng Giám đốc	27/10/1967	013122686
Ban Kiểm soát				
1.	Nguyễn Tuấn Vinh	Trưởng Ban Kiểm soát	24/04/1983	001083007648
2.	Trần Văn Hương	Thành viên Ban Kiểm soát	04/08/1989	C4898161
3.	Hạ Hồng Mai	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	01/01/1981	025181000176
4.	Dương Ánh Tuyết	Thành viên Ban Kiểm soát	18/01/1963	001163019691
Kế toán trưởng				
1.	Nguyễn Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	23/07/1969	011903933

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Ông Nguyễn Quang Định
Chủ tịch HĐQT

Ông Nguyễn Tiến Dũng
Phó Chủ tịch HĐQT

Ông Trần Ngọc Năm
Thành viên HĐQT

Ông Lưu Văn Tuyên
Thành viên HĐQT

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Kinh tế, Học viện Tài chính Kinh tế.

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ chuyên ngành tài chính - ngân hàng tại CFVG, Cử nhân Kinh tế Đại học Kinh tế Quốc dân.

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân chuyên ngành Kế toán.

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ Kinh tế, Học viện Tài chính.

Quá trình công tác

Ông Nguyễn Quang Định đã có gần 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính kế toán. Ông gắn bó với PG Bank từ những ngày đầu chuyển đổi mô hình hoạt động thành NH TMCP đô thị với vai trò là Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc. Từ tháng 8/2005 đến tháng 10/2019, ông là Tổng Giám đốc PG Bank. Tháng 10/2019, ông được bầu là Chủ tịch HĐQT PG Bank.

Quá trình công tác

Tháng 12/2009, ông Nguyễn Tiến Dũng được bổ nhiệm vị trí Phó Tổng Giám đốc PG Bank - kiêm Giám đốc Khối DVNH Doanh nghiệp. Trải qua 11 năm công tác với cương vị Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc, từ 02/11/2020, ông được bổ nhiệm là Phó Chủ tịch HĐQT PG Bank.

Quá trình công tác

Ông Trần Ngọc Năm có hơn 30 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - kế toán, ông gắn bó với PG Bank từ những ngày đầu chuyển đổi sang mô hình Ngân hàng TMCP đô thị. Từ năm 2011 đến nay, Ông Trần Ngọc Năm là Thành viên HĐQT PG Bank.

Quá trình công tác

Ông Lưu Văn Tuyên có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Kế toán, ông từng nắm giữ nhiều vị trí quan trọng tại Petrolimex và các công ty thành viên như Phó Phòng Kế toán - Công ty Cổ phần Gas Petrolimex, Thành viên BKS Petrolimex, Trưởng Phòng Tổng hợp - Trung tâm Tài chính Kế toán Petrolimex, Kế toán trưởng Petrolimex. Tháng 12/2018, ông được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc Petrolimex. Từ tháng 4/2015 đến nay, ông Tuyên chính thức là Thành viên HĐQT của PG Bank.

Ông Nguyễn Phi Hùng <i>Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</i>	Ông Đinh Thành Nghiệp <i>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</i>	Ông Nguyễn Mạnh Hải <i>Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</i>	Ông Nilesh Ratilal Banglorewala <i>Thành viên HĐQT độc lập</i>
---	---	---	--

Trình độ chuyên môn:	Trình độ chuyên môn:	Trình độ chuyên môn:	Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Viện Công nghệ Châu Á - AIT.	Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Điều hành Quốc tế trường IE Business School, Cử nhân Quản trị Kinh doanh trường Reading University.	Cử nhân Kinh tế, Trường Kishanchand Chellaram College of Arts, Commerce and Science.

Quá trình công tác	Quá trình công tác	Quá trình công tác	Quá trình công tác
Với trên 20 năm kinh nghiệm ngành tài chính ngân hàng, ông Nguyễn Phi Hùng từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Vận hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải (MSB); Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank), Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng TMCP Dầu khí toàn cầu (GPBank); Trưởng phòng Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại, Trưởng phòng phụ trách giao dịch ngân quỹ tại Ngân hàng Citibank NA Hà Nội. Ngày 02/11/2020, ông gia nhập PG Bank với chức danh Quyền Tổng Giám đốc và chính thức được bổ nhiệm Tổng Giám đốc vào ngày 10/12/2020.	Quá trình công tác Ông Đinh Thành Nghiệp từng giữ chức Giám đốc Ngân hàng TMCP Đồng Tháp Mười - tiền thân của PG Bank. Sau khi chuyển đổi thành Ngân hàng TMCP đô thị, từ tháng 12/2005, ông đảm nhiệm vai trò là Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc PG Bank.	Quá trình công tác Ông Nguyễn Mạnh Hải gia nhập PG Bank từ năm 2007, ông lần lượt đảm nhiệm các vị trí Trưởng phòng Đầu tư; Phó Giám đốc Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ; Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư. Từ năm 2011 đến nay, Ông Nguyễn Mạnh Hải là Thành viên Hội đồng Quản trị PG Bank. Tháng 10/2017, ông Hải được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng.	Quá trình công tác Ông Nilesh Ratilal Banglorewala có hơn 30 năm công tác trong lĩnh vực Tài chính ngân hàng. Ông từng giữ nhiều chức vụ quan trọng tại các ngân hàng lớn như HSBC, Standard Chartered Bank, Scotia Capital khu vực Châu Á, Trung Cận Đông và Bắc Mỹ như: Giám đốc Vùng Quản lý tài chính, Giám đốc Tài chính, Giám đốc Quản lý nguồn vốn, Tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB), ông Nilesh đảm nhiệm vị trí Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng. Tháng 04/2021, ông được bổ nhiệm là Thành viên Hội đồng Quản trị của PG Bank.

BAN KIỂM SOÁT

Ông Nguyễn Tuấn Vinh <i>Trưởng Ban kiểm soát</i>		Bà Trần Văn Hương <i>Thành viên Ban Kiểm soát</i>		Bà Hạ Hồng Mai <i>Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách</i>		Bà Dương Ánh Tuyết <i>Thành viên Ban kiểm soát</i>	
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân.	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế và Thạc sỹ Kinh tế Ngân hàng và Tài chính.	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế Quốc dân.	Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, Học viện Ngân hàng.
Quá trình công tác:	Ông Nguyễn Tuấn Vinh đã có hơn 14 năm kinh nghiệm về kế toán, kiểm toán, quản trị rủi ro tại các công ty lớn như: Công ty cổ phần thương mại và vận tải Petrolimex Hà Nội (Petajico Hà Nội), Công ty cổ phần Hóa dầu Petrolimex (PLC), Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (PLX). Ngoài ra, Ông Vinh có 3 năm làm Giám đốc tài chính Công ty TNHH MTV Petrolimex Lào. Tháng 6/2020, ông Vinh được bổ nhiệm là Trưởng Ban Kiểm soát của PG Bank.	Quá trình công tác:	Bà Trần Văn Hương có gần 10 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính. Bà Hương đã từng làm việc tại Ngân hàng TNHH MTV HSBC (Việt Nam) và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Từ tháng 4/2014 đến nay, Bà Trần Văn Hương là Thành viên Ban Kiểm soát của PG Bank.	Quá trình công tác :	Bà Hạ Hồng Mai đã có 14 năm công tác trong lĩnh vực tái thẩm định và kiểm toán nội bộ. Gia nhập PG Bank từ năm 2007, đến tháng 6/2013, bà được bổ nhiệm là Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ của PG Bank. Bà là thành viên Ban Kiểm soát của PG Bank từ tháng 10/2019.	Quá trình công tác:	Bà Dương Ánh Tuyết có 40 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính ngân hàng. Bà từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) như Kiểm soát viên, Trưởng phòng Kế toán, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Khối, Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng bán lẻ, Thành viên HĐQT Công ty CP Quản trị nguồn nhân lực M-Talent, Thành viên Ủy ban Nhân sự, Chủ tịch HĐQT Công ty tài chính TNHH Cộng Đồng (FCCOM) - Công ty con của MSB. Tháng 04/2021, bà được bổ nhiệm là Thành viên Ban Kiểm soát của PG Bank.

BAN ĐIỀU HÀNH

<p>Ông Nguyễn Phi Hùng Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc</p>	<p>Ông Đình Thành Nghiệp Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</p>	<p>Ông Nguyễn Thành Tô Phó Tổng Giám đốc</p>	<p>Ông Nguyễn Mạnh Hải Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc</p>
<p>Trình độ chuyên môn:</p> <p>Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Viện Công nghệ Châu Á - AIT.</p>	<p>Trình độ chuyên môn:</p> <p>Cử nhân Kinh tế, Đại học Kinh tế, Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh.</p>	<p>Trình độ chuyên môn:</p> <p>Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh trường Đại học Nam California, Mỹ, Cử nhân Kinh tế Học viện Ngân hàng.</p>	<p>Trình độ chuyên môn:</p> <p>Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh Điều hành Quốc tế trường IE Business School, Cử nhân Quản trị Kinh doanh trường Reading University.</p>
<p>Quá trình công tác:</p> <p>Với trên 20 năm kinh nghiệm ngành tài chính ngân hàng, ông Nguyễn Phi Hùng từng đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng như Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Vận hành Ngân hàng TMCP Hàng Hải (MSB); Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank), Giám đốc Khối Vận hành Ngân hàng TMCP Dầu khí toàn cầu (GPBank); Trưởng phòng Thanh toán quốc tế và Tài trợ thương mại, Trưởng phòng phụ trách giao dịch ngân quỹ tại Ngân hàng Citibank NA Hà Nội. Ngày 02/11/2020, ông gia nhập PG Bank với chức danh Quyền Tổng Giám đốc và chính thức được bổ nhiệm Tổng Giám đốc vào ngày 10/12/2020.</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <p>Ông Đình Thành Nghiệp từng giữ chức Giám đốc Ngân hàng TMCP Đồng Tháp Mười - tiền thân của PG Bank. Sau khi chuyển đổi thành Ngân hàng TMCP đô thị, từ tháng 12/2005, ông đảm nhiệm vai trò là Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc PG Bank.</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <p>Ông Nguyễn Thành Tô đã có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Trước khi gia nhập PG Bank, ông đã từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý cấp cao như: Phó Trưởng phòng kinh doanh Ngoại tệ của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam, Phó Giám đốc Công ty Tài chính Việt Nam tại Hồng Kông và Phó Tổng Giám đốc Công ty tài chính Vinaconex - Viettel. Từ tháng 9/2010, ông là Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ của PG Bank.</p>	<p>Quá trình công tác:</p> <p>Ông Nguyễn Mạnh Hải gia nhập PG Bank từ năm 2007, ông lần lượt đảm nhiệm các vị trí Trưởng phòng Đầu tư; Phó Giám đốc Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ; Giám đốc Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư. Từ năm 2011 đến nay, Ông Nguyễn Mạnh Hải là Thành viên Hội đồng Quản trị PG Bank. Tháng 10/2017, ông Hải được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng.</p>

Ông Hoàng Long
Phó Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ ngành Hệ thống Thông tin quản lý tại Đại học Khoa học và Công nghệ Lundhwa, Cử nhân Công nghệ Đại học Bách Khoa Hà Nội.

Quá trình công tác:

Ông Hoàng Long từng là Kỹ sư Công nghệ thông tin tại Tập đoàn Petrolimex, Quản trị mạng tại Công ty Cổ phần FPT; Trưởng dự án tại Công ty Getronics (Hong Kong); Trưởng dự án Consolsys (Malaysia), v.v.... Tại PG Bank, Ông Hoàng Long giữ chức danh Trưởng phòng Công nghệ thông tin và sau này là Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin khi Phòng Công nghệ thông tin được thay đổi quy mô và cơ cấu. Ngày 15/09/2017, ông Hoàng Long được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc phụ trách điều hành xử lý các công việc của Khối Công nghệ thông tin.

Bà Đỗ Thị Đức Minh
Phó Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ Kinh tế - Học viện Ngân hàng.

Quá trình công tác:

Với hơn 20 năm làm trong lĩnh vực Ngân hàng, bà Đỗ Thị Đức Minh đã có thời gian gần 10 năm ở Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với vị trí Nghiên cứu viên của Viện Nghiên cứu Khoa học Ngân hàng và Vụ Chiến lược Phát triển Ngân hàng. Gia nhập PG Bank từ tháng 6/2008, bà Minh lần lượt đảm nhiệm các vị trí: Phó phòng Đầu tư - Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ, Trưởng phòng Đầu tư và Tư vấn Tài chính, Phó Giám đốc Khối, Phó Giám đốc phụ trách Khối - Khối Dịch vụ Ngân hàng Đầu tư. Đồng thời, bà Minh cũng đảm nhận nhiệm vụ Thư ký HĐQT Ngân hàng từ năm 2015. Từ tháng 7/2019, bà được bổ nhiệm vào vị trí Phó Tổng Giám đốc PG Bank. Ngoài ra, bà cũng có thời gian làm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Công đoàn Petrolimex, Phó Chủ tịch Ban đại diện Quỹ Đầu tư Doanh nghiệp Hàng đầu Việt Nam.

Ông Hoàng Xuân Hiệp
Phó Tổng Giám đốc

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ Quản lý hành chính công tại Học viện Hành chính quốc gia Việt Nam, Cử nhân Kinh tế tại Học viện Ngân hàng.

Quá trình công tác:

Ông Hoàng Xuân Hiệp đã có trên 30 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực Tài chính Ngân hàng. Trước khi gia nhập PG Bank, ông từng đảm nhiệm nhiều vị trí quản lý cấp cao tại Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) Hàng Hải (MSB) như: Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Hàng Hải, Tổng Giám đốc công ty quản lý và Khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Hàng Hải. Ông gia nhập PG Bank từ tháng 5/2020 với vị trí Phó Tổng Giám đốc phụ trách Khối Xứ lý và Thu hồi nợ, Phòng Pháp chế và Tuân thủ.

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Bà Nguyễn Thị Thu Hà
Kế toán trưởng

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Kinh tế.

Quá trình công tác:

Bà Nguyễn Thị Thu Hà đã có trên 22 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính kế toán. Gia nhập Ngân hàng từ năm 2008 cho đến nay, bà lần lượt đảm nhiệm nhiều vị trí quan trọng của PG Bank như Phó phòng Tài chính Kế toán, Trưởng phòng Tài chính Kế toán và Trưởng phòng Kế toán Tài chính phụ trách Khối Tài chính trước khi chính thức được bổ nhiệm vị trí Phó Giám đốc phụ trách Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng PG Bank từ ngày 01/8/2016. Hiện tại, trên cương vị Kế toán trưởng bà Nguyễn Thị Thu Hà có đóng góp rất nhiều cho công tác tài chính - kế toán của Ngân hàng.

2. Tóm tắt hoạt động kinh doanh chính và các dự án chính đã/đang triển khai của doanh nghiệp phát hành

Theo giấy phép số 42/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước cấp ngày 16/06/2021. PG Bank thực hiện các hoạt động của loại hình ngân hàng thương mại, gồm các hoạt động:

- Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác.
- Cấp tín dụng dưới các hình thức: Cho vay; Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác; Bảo lãnh ngân hàng; Phát hành thẻ tín dụng; Bao thanh toán trong nước.
- Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.
- Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước: Cung ứng phương tiện thanh toán; Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ.
- Mở tài khoản: Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.
- Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.
- Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.
- Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.
- Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.
- Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.
- Dịch vụ môi giới tiền tệ.
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung), Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định.

- Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.
- Mua nợ.
- Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

3. Tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong 3 năm liên kế trước năm phát hành theo báo cáo tài chính

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn chủ sở hữu	3.687	3.760	3.930
2	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	7,11	7,40	8,20
3	Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	75,51	69,12	53,61
4	Lợi nhuận sau thuế	127	75	170
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	3,50	2,00	4,47
6	Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật	14,55	13,89	12,24

- Tình hình thanh toán gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành (nếu có): PG Bank cam kết đã thanh toán đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn trong vòng 03 năm liên tiếp 2018-2020. PG Bank chưa thực hiện phát hành trái phiếu nên không phát sinh cam kết thanh toán gốc, lãi trái phiếu.
- Tình hình nộp ngân sách nhà nước trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành: PG Bank luôn thanh toán đầy đủ các khoản nộp Ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

III. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

1. Căn cứ pháp lý của đợt chào bán:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ban hành ngày 17/6/2020.
- Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16/06/2010 và các bản sửa đổi, bổ sung.
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 26/11/2019.
- Thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 153”).

- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Nghị quyết của Hội đồng quản trị PG Bank số 66/2021/NQ-HĐQT ngày 06/09/2021 về Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex.
- Quyết định số 215/2021/QĐ-CTHĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị ngày 07/09/2021 ủy quyền đối với Tổng Giám đốc thực hiện các công việc phát sinh trong quá trình PG Bank phát hành trái phiếu.
- Các văn bản pháp luật có liên quan khác.

2. Việc đáp ứng các điều kiện phát hành trái phiếu của doanh nghiệp: *(Theo quy định tại Điều 9, Điều 10 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế)*

- PG Bank là ngân hàng TMCP được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam;
- PG Bank cam kết đã thanh toán đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn trong vòng 03 năm liên tiếp 2018-2020. PG Bank chưa thực hiện phát hành trái phiếu nên không phát sinh cam kết thanh toán gốc, lãi trái phiếu.
- PG Bank đáp ứng đủ các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật (theo bảng tại Phụ lục 1 đính kèm)
- Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền là Hội đồng Quản trị của PG Bank phê duyệt và chấp thuận theo Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐQT ngày 06/09/2021.
- PG Bank có Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.
- Đối tượng tham gia đợt chào bán Trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.

3. Mục đích của đợt phát hành trái phiếu: Tăng quy mô vốn hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu cho vay trung dài, hạn bằng đồng Việt Nam của Tổ Chức Phát Hành.

4. Điều kiện, điều khoản của trái phiếu *(theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế), cụ thể:*

- Mệnh giá: 1.000.000.000 đồng (*bằng chữ: Một tỷ đồng*) một Trái phiếu
- Tổng giá trị trái phiếu dự kiến phát hành: 500.000.000.000 đồng (*bằng chữ: năm trăm tỷ đồng chẵn*)
- Kỳ hạn trái phiếu: 03 (ba) năm

- Đồng tiền phát hành và thanh toán: Đồng Việt Nam
- Hình thức trái phiếu: Bút toán ghi sổ
- Lãi suất danh nghĩa dự kiến: Lãi suất của Trái Phiếu là lãi suất cố định bằng 4,3%/năm (*Bốn phẩy ba phần trăm một năm*) trong toàn bộ Kỳ Hạn Trái Phiếu.
- Loại hình trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm và không phải nợ thứ cấp của Tổ chức phát hành.

5. Ngày phát hành dự kiến: 10/09/2021

6. Phương thức phát hành: Bán trực tiếp cho nhà đầu tư

7. Quyền của nhà đầu tư sở hữu trái phiếu:

- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc và lãi Trái Phiếu theo quy định tại Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này.
- Được dùng Trái Phiếu để chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế, chiết khấu; được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại phù hợp với Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu này và quy định của pháp luật.
- Yêu cầu Tổ Chức Phát Hành xác nhận số dư Trái Phiếu, cung cấp bản trích lục Sổ Đăng Ký;
- Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định pháp luật hiện hành;
- Có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành giữ bí mật thông tin liên quan đến số dư Trái Phiếu của Người Sở Hữu Trái Phiếu trừ khi Tổ Chức Phát Hành phải tiết lộ các thông tin đó theo quy định của pháp luật.
- Các quyền khác theo Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và quy định của pháp luật.

8. Mua lại trái phiếu trước hạn trái phiếu:

- Việc Mua Lại Trái Phiếu Trước Hạn phải tuân thủ Các Điều Khoản Và Điều Kiện Trái Phiếu và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Giá mua lại đối với 01 (một) Trái Phiếu bằng tổng mệnh giá cộng tiền lãi đã phát sinh nhưng chưa thanh toán được tính đến nhưng không bao gồm Ngày Mua Lại Trước Hạn/Ngày Mua Lại Trước Hạn Theo Yêu Cầu phù hợp với quy định tại Các Điều Khoản và Điều Kiện Trái Phiếu, trừ trường hợp Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu có thỏa thuận khác.
- Mua lại Trái Phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu:
Bất kỳ Người Sở Hữu Trái Phiếu nào cũng có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu thuộc quyền sở hữu của mình vào Ngày Mua Lại Trước Hạn Theo Yêu Cầu.
- Mua lại trái phiếu theo đề nghị của Tổ Chức Phát Hành:
Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan, Tổ Chức Phát Hành được quyền mua lại một phần theo tỷ lệ sở hữu tương ứng của Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc toàn bộ Trái Phiếu đang lưu hành vào Ngày Mua Lại Trước Hạn.

AN
IG N
XAN
ETP
3 D

9. Cam kết của doanh nghiệp phát hành trái phiếu

- Tổ Chức Phát Hành cam kết và khẳng định đáp ứng đầy đủ các quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế và Thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.
 - PG Bank cam kết đã thanh toán đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn trong vòng 03 năm liên tiếp 2018 - 2020. PG Bank chưa thực hiện phát hành trái phiếu nên không phát sinh cam kết thanh toán gốc, lãi trái phiếu.
 - Sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu đúng mục đích phát hành; chịu trách nhiệm về những vi phạm và sử dụng tiền thu được từ việc phát hành Trái Phiếu sai mục đích hoàn toàn do lỗi của Tổ Chức Phát Hành;
 - Đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định tại Khoản 1, Điều 130 Luật các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước.
10. Nhà đầu tư mua trái phiếu tự đánh giá mức độ rủi ro trong việc đầu tư trái phiếu, hạn chế về giao dịch trái phiếu được đầu tư và tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình.

IV. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN VÀ KẾ HOẠCH THANH TOÁN GỐC LÃI CHO NHÀ ĐẦU TƯ

1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu:

PG Bank dự kiến sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành để bổ sung nhu cầu vốn trung dài hạn của Ngân hàng, phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, tài trợ vốn trung dài hạn cho các dự án. Dự kiến sẽ giải ngân nguồn vốn phát hành trái phiếu thời điểm Quý III/2021 và Quý IV/2021.

2. Phương thức, kế hoạch, dự kiến dòng tiền thanh toán gốc, lãi cho nhà đầu tư:

Tiền lãi trái phiếu trả sau, được thanh toán định kỳ 12 tháng/lần. Tiền gốc được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn Theo Yêu Cầu hoặc Ngày Mua Lại Bắt Buộc. Nguồn để thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu: từ các nguồn thu của PG Bank và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động vốn từ các tổ chức, dân cư và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. CÁC TỔ CHỨC LIÊN QUAN

1. Tổ chức Đăng ký, Lưu ký: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam

- Trụ sở: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3771 8989 Fax: (024) 3771 8899
- Website: www.msb.com.vn
- Email: baocaoluuky@msb.com.vn

2. Tổ chức Tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu: Công ty cổ phần chứng khoán VNDIRECT

- Trụ sở: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3972 4568 Fax: (024) 3972 4600
- Website: www.vndirect.com.vn
- Email: Team.BFT@vndirect.com.vn; phong.ds.trs@vndirect.com.vn

VI. CÁC RỦI RO CÓ THỂ XẢY RA LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

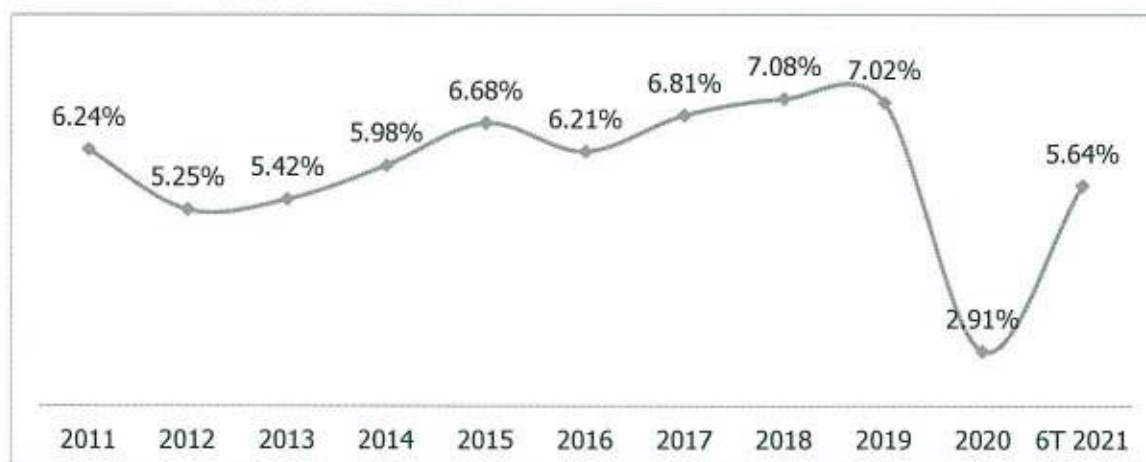
Nhà đầu tư tiềm năng cần cân nhắc kỹ lưỡng các vấn đề nêu dưới đây, và những thông tin khác được cung cấp trong Bản Công Bố Thông Tin này trước khi đầu tư mua Trái Phiếu. Khi một hoặc nhiều sự kiện nêu dưới đây xảy ra có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến tình hình kinh doanh, tài chính hoặc kết quả hoạt động của PG Bank và có thể ảnh hưởng đến khả năng thanh toán tiền gốc và tiền lãi của Trái Phiếu. Những vấn đề và những rủi ro khác mà PG Bank hiện không biết đến hoặc cho là không quan trọng cũng có thể gây ảnh hưởng bất lợi đến khoản đầu tư vào Trái Phiếu.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex xin lưu ý các nhà đầu tư về các nhân tố rủi ro có thể ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh, qua đó ảnh hưởng trực tiếp tới khả năng trả gốc và lãi Trái phiếu của PG Bank.

1. RỦI RO TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG GDP

Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng có ảnh hưởng trực tiếp đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ của mình.

Hình 1. Tỷ lệ tăng trưởng GDP Việt Nam giai đoạn 2011 - 6 tháng 2021



Nguồn: Tổng cục thống kê

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan với mức tăng trưởng lần lượt là 6,68% trong năm 2015; 6,1% trong năm 2016 và 6,81% trong năm

2017. GDP năm 2018 tăng 7,08% so với năm 2017, cao nhất trong vòng 10 năm qua. Năm 2019, GDP đạt 7,02%, vượt mục tiêu Chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là năm thứ hai liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%, và là mức tăng trưởng cao nhất khu vực Đông Nam Á.

Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế lớn đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP đạt 2,91%. Cùng với Trung Quốc và Myanmar, Việt Nam là một trong ba quốc gia ở châu Á có mức tăng trưởng tích cực trong năm 2020; đồng thời quy mô nền kinh tế nước ta đạt hơn 343 tỷ USD, vượt Xin-ga-po (337,5 tỷ USD) và Malaysia (336,3 tỷ USD), đưa Việt Nam trở thành quốc gia có nền kinh tế lớn thứ 4 trong khu vực Đông Nam Á (sau Indonesia 1.088,8 tỷ USD; Thái Lan 509,2 tỷ USD và Philippines 367,4 tỷ USD).

Trong năm 2020, Việt Nam đã tham gia 3 hiệp định thương mại lớn bao gồm: Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Liên minh Châu Âu (EVFTA), Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện khu vực RCEP và Hiệp định thương mại tự do Việt Nam - Vương Quốc Anh (UKVFTA), nâng tổng số hiệp định tự do thương mại mà Việt Nam tham gia lên con số 15. Những hiệp định này đã mở ra một triển vọng tương lai theo hướng có lợi cho Việt Nam khi tham gia vào một khu vực kinh tế có giá trị GDP chiếm tới 60% tổng GDP toàn cầu. Việc tham gia các hiệp định thương mại lớn là động lực lớn cho sự phát triển và tăng trưởng của hoạt động xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam.

Bước sang năm 2021, diễn biến kinh tế vĩ mô vẫn còn tiềm tàng nhiều rủi ro, chủ yếu do dịch COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp trên thế giới nói chung và nước ta nói riêng. Dịch bệnh làm đứt gãy các chuỗi cung ứng, làm tiêu tốn nguồn lực quốc gia và gây khó khăn cho phát triển kinh tế. Một số ngành đặc biệt khó khăn do dịch bao gồm ngành vận tải, kho bãi, dịch vụ lưu trú ăn uống, nghệ thuật, vui chơi và giải trí, ngành hàng không và du lịch. Hoạt động sản xuất công nghiệp chưa thể phục hồi nhanh như thời điểm trước khi dịch Covid-19 xảy ra do một số ngành phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ các nước trên thế giới hiện chưa kiểm soát được dịch bệnh. Thị trường xuất khẩu chưa thể hồi phục ngay do các nền kinh tế lớn trên thế giới chưa kiểm soát được dịch Covid-19. Những yếu tố bất ổn từ tăng trưởng kinh tế sẽ mang đến nhiều thách thức cho PG Bank, cụ thể như làm giảm nhu cầu tín dụng từ các doanh nghiệp và có thể dẫn đến tăng tỷ lệ nợ xấu của ngân hàng. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn chứng tỏ nội lực kinh tế mạnh mẽ với tốc độ tăng trưởng GDP trong 6 tháng đầu năm tiếp tục đạt mức cao ở ngưỡng 5,64% so với cùng kỳ năm trước và dự kiến sẽ đạt mục tiêu tăng trưởng 6% do Quốc hội thông qua. Với những giải pháp quyết liệt về mặt kinh tế và y tế của Chính Phủ Việt Nam, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) dự đoán tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ đạt mức 6,5% trong năm 2021, là động lực phát triển cho PG Bank.

2. RỦI RO VỀ THANH KHOẢN

Rủi ro tiềm tàng về tính thanh khoản luôn tồn tại trong hoạt động của các ngân hàng, kể cả PG Bank, do lệch kỳ đáo hạn giữa vốn huy động từ tiền gửi và các khoản tài trợ khách hàng. Hiện nay, do thị trường Việt Nam còn thiếu các sản phẩm đầu tư thay thế, các khách hàng gửi tiền có kỳ hạn thường không rút tiền trước thời hạn và do vậy, đây là nguồn vốn huy động ổn định. Tuy nhiên, nguồn vốn này có ổn định hay không phụ thuộc lớn vào yếu tố thị trường. Nếu phần

đồng khách hàng của ngân hàng tất toán các khoản tiền gửi không kỳ hạn, hoặc rút trước hạn các khoản tiền gửi hay thậm chí cả tiền gửi trung hạn hoặc không tiếp tục gửi các khoản tiền gửi khi đáo hạn, các ngân hàng có thể sẽ phải huy động vốn với chi phí vốn cao hơn (ví dụ vay tiền trên thị trường liên ngân hàng) để đáp ứng yêu cầu hoạt động. Trong trường hợp đó, các ngân hàng không thể bảo đảm rằng mình có thể huy động được vốn với các điều khoản thương mại hợp lý khi cần. Khả năng huy động thêm vốn của ngân hàng có thể bị ảnh hưởng bởi các yếu tố ngoài tầm kiểm soát, chẳng hạn như tình trạng suy thoái của thị trường, biến động nghiêm trọng của thị trường tài chính - ngân hàng hoặc triển vọng xấu của những ngành mà ngân hàng cấp tín dụng với giá trị lớn.

Để hạn chế các rủi ro này, PG Bank luôn thực hiện các biện pháp phòng ngừa bao gồm:

- Tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước về quản lý thanh khoản.
- Duy trì đủ tài sản có tính thanh khoản cao để đáp ứng nhu cầu thanh khoản khi xảy ra những diễn biến bất lợi gây ảnh hưởng đến tính thanh khoản của Ngân hàng.
- Đánh giá thường xuyên và định kỳ khả năng tiếp cận nguồn vốn để đáp ứng nhu cầu thanh khoản.
- Quản lý dòng tiền theo các kỳ hạn ngắn, tính toán và dự phóng chênh lệch dòng tiền để có kế hoạch dự bị phù hợp, giảm thiểu rủi ro thanh khoản.

3. RỦI RO VỀ THỊ TRƯỜNG

Rủi ro lãi suất

Rủi ro về lãi suất là một trong những rủi ro cơ bản, phát sinh khi lãi suất thị trường biến động, khi có sự chênh lệch về kỳ hạn, tính thanh khoản giữa vốn huy động và việc sử dụng vốn huy động của Ngân hàng.

Để giảm thiểu rủi ro về mặt lãi suất, Ngân hàng đã thành lập Hội đồng quản lý tài sản nợ và có (ALCO), thực hiện một số biện pháp như sau:

- Quản lý cấu trúc bảng tổng kết tài sản của PG Bank: quản lý cơ cấu tỷ trọng tối ưu về quy mô và kỳ hạn danh mục tài sản có và tài sản nợ nhạy lãi để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng tiêu cực của biến động trong lãi suất lên thu nhập ròng và giá trị thị trường của vốn chủ sở hữu.
- Xây dựng và giám sát các giới hạn tỷ lệ đảm bảo an toàn hoạt động, hạn mức rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường, phù hợp với chiến lược kinh doanh và chính sách quản lý rủi ro của PG Bank.

Rủi ro ngoại hối

Rủi ro ngoại hối là rủi ro biến động bất lợi của tỷ giá, giá vàng trên thị trường khi ngân hàng thương mại có trạng thái ngoại tệ, trạng thái vàng. PG Bank ảnh hưởng bởi biến động tỷ giá hối đoái do một phần tài sản nợ và tài sản có bằng ngoại tệ (USD, CAD, EUR, GBP) trong khi đơn vị tiền tệ báo cáo của PG Bank là Đồng Việt Nam. Khi Đồng Việt Nam tăng giá so với các loại ngoại tệ, giá trị các tài sản có bằng ngoại tệ sẽ giảm.

Để giảm thiểu rủi ro, PG Bank tích cực thực hiện đo lường mức độ rủi ro đối với từng ngoại tệ riêng lẻ và đối với danh mục ngoại tệ. Trạng thái ngoại tệ được quản lý hàng ngày, lấy đó làm

cơ sở để ngân hàng đưa những biện pháp phòng ngừa rủi ro, nhằm giảm bớt thiệt hại. Các công cụ phái sinh cũng được sử dụng linh động nhằm hạn chế tối đa rủi ro ngoại hối, phù hợp với khẩu vị rủi ro của PG Bank qua từng thời kỳ.

4. RỦI RO VỀ TÍN DỤNG

Rủi ro về tín dụng phát sinh từ việc khách hàng của các ngân hàng chậm hoặc không thực hiện hoặc không có khả năng thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi và các khoản khác. Nguyên nhân gây ra rủi ro tín dụng có thể là từ sự sụt giảm kết quả kinh doanh của khách hàng của ngân hàng hoặc do sự sụt giảm chung của tình hình kinh tế toàn cầu hoặc khu vực, tất cả các yếu tố này đều có thể ảnh hưởng đến khả năng thu hồi vốn và giá trị tài sản của các ngân hàng, đòi hỏi các ngân hàng phải tăng mức dự phòng. Rủi ro về tín dụng còn tăng cao hơn trong bối cảnh dịch bệnh gây khó khăn cho nhiều doanh nghiệp.

Để phòng ngừa rủi ro này, PG Bank đã thực hiện các biện pháp sau:

- Ban hành các quy định về thẩm định và phê duyệt tín dụng bao gồm đầy đủ các văn bản, quy định, quy trình, hướng dẫn về hoạt động tín dụng.
- Phân tách chức năng nhiệm vụ trong quy trình cấp tín dụng, trong đó, để phê duyệt cấp tín dụng cho một giao dịch cần phải thông qua nhiều phòng cấp và phòng bao gồm: trưởng phòng kinh doanh, ban giám đốc chi nhánh, khối tái thẩm định và phê duyệt, phòng quản lý tín dụng và các bộ phận liên quan. Việc này đảm bảo một cá nhân không cùng lúc thực hiện được các chức năng có xung đột lợi ích, đảm bảo việc thẩm định tín dụng được thực hiện ở mức an toàn cao nhất.
- Áp dụng các hình thức đảm bảo tiền vay khác nhau và theo từng thời kỳ, như tài sản bảo đảm, bảo lãnh của bên thứ ba, v.v
- Thực hiện phân cấp thẩm quyền phê duyệt với hạn mức tín dụng. Trong đó, với những khoản giao dịch có giá trị lớn và có rủi ro cao hơn cần phải có sự phê duyệt từ trực tiếp Hội đồng tín dụng/Hội đồng quản trị.
- Phân loại các khoản cho vay và trích lập rủi ro tín dụng theo quy định của Ngân hàng Nhà Nước Việt Nam về việc sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong hoạt động của tổ chức tín dụng.
- Đa dạng hóa danh mục tín dụng của PG Bank với nhiều ngành nghề. PG Bank đã ban hành các quy định về thẩm định và phê duyệt tín dụng bao gồm bộ văn bản, quy độ rủi ro mà PG Bank có thể chấp nhận được đối với mỗi đối tượng khách hàng trong từng ngành nghề.

5. RỦI RO TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG NGOẠI BẢNG

Rủi ro từ các hoạt động ngoại bảng là rủi ro tín dụng phát sinh như hoạt động nội bảng cho các nghiệp vụ tài chính được Ngân hàng cung cấp cho khách hàng như bảo lãnh hay xác nhận thư tín dụng thương mại L/C, v.v. Khi khách hàng không có khả năng thực hiện đầy đủ và/hoặc không đúng thời hạn đối với bên thụ hưởng theo cam kết thì Ngân hàng sẽ phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho khách hàng. Nếu PG Bank không thể thu hồi được khoản thanh toán từ khách hàng thì có thể ảnh hưởng bất lợi đến kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính

của PG Bank.

Để quản trị rủi ro này, PG Bank áp dụng các biện pháp quản trị các hoạt động ngoại bảng tương tự đối với rủi ro tín dụng. Các biện pháp bao gồm quy trình phê duyệt được chuẩn hóa, trách nhiệm cá nhân được phép quyết định nhiều khâu trong giai đoạn thẩm định, hạn mức phê duyệt được phân cấp, trong đó những khoản vay có giá trị lớn phải được cấp cao phê duyệt.

6. RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Nguyên tắc thực hiện quản lý rủi ro hoạt động được quy định chi tiết tại Quy chế Quản lý rủi ro hoạt động do HĐQT ban hành. Nguyên tắc quản lý rủi ro hoạt động đối với sản phẩm mới, sử dụng hoạt động thuê ngoài, mua bảo hiểm, ứng dụng công nghệ: được quy định cụ thể tại các văn bản triển khai do TGD ban hành trong từng thời kỳ.

Hạn mức rủi ro hoạt động được quy định tại các văn bản do Tổng Giám đốc ban hành bao gồm: Hạn mức về mức độ tổn thất tài chính; Hạn mức về mức độ tổn thất phi tài chính (bao gồm cả uy tín, danh tiếng, phát sinh nghĩa vụ pháp lý).

PG Bank nhận dạng đầy đủ rủi ro hoạt động trong tất cả các sản phẩm, hoạt động kinh doanh, quy trình nghiệp vụ, hệ thống công nghệ thông tin và các hệ thống quản lý khác. Việc phân loại rủi ro hoạt động được thực hiện theo Quy chế Quản lý rủi ro hoạt động của PG Bank ban hành theo từng thời kỳ.

Rủi ro hoạt động được nhận dạng và đo lường, kiểm soát và giám sát thông qua tối thiểu hai trong số các phương pháp sau: Thu thập và phân tích số liệu tổn thất nội bộ và bên ngoài; Tự đánh giá kiểm soát rủi ro hoạt động; Sơ đồ hóa các quy trình nghiệp vụ; Chỉ số kết quả kinh doanh và chỉ số rủi ro trọng yếu; Phân tích kịch bản; Sử dụng các phát hiện của kiểm toán nội bộ và kiểm toán độc lập.

Rủi ro hoạt động được giám sát thông qua các công cụ và các hành động giảm thiểu rủi ro đồng thời được kiểm soát thông qua việc tự đánh giá rủi ro hoạt động và hiệu quả kiểm soát, đảm bảo hoạt động liên tục, đảm bảo an toàn thông tin và các chính sách quản lý rủi ro hoạt động khác trong từng thời kỳ.

Định kỳ tối thiểu 06 tháng hoặc đột xuất, K.QLRR có báo cáo nội bộ về rủi ro hoạt động.

7. RỦI RO LUẬT PHÁP

Việt Nam hiện là một nước đang phát triển, do đó, luật và các văn bản dưới luật ở giai đoạn này không ngừng được chỉnh sửa, bổ sung/ban hành mới để hoàn thiện. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quản lý hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại và có khả năng tác động đến thị trường tài chính và ngân hàng nói chung. NHNN và các cơ quan quản lý nhà nước có khả năng sẽ ban hành và/hoặc thay đổi các chuẩn mực và đưa ra những hướng dẫn và các quy định giám sát đối với hoạt động của các ngân hàng thương mại nói chung và PG Bank nói riêng.

Sự thay đổi về chính sách và các quy định khác liên quan đến ngành nghề là vấn đề tất yếu và ít nhiều gây ra ảnh hưởng đến tình hình hoạt động kinh doanh của Ngân hàng. Tuy nhiên, rủi ro pháp lý là rủi ro thuộc khía cạnh hệ thống, đòi hỏi mỗi doanh nghiệp phải có những điều chỉnh và thích ứng phù hợp để phát huy tối đa mặt thuận lợi, hạn chế mặt bất lợi mà mỗi sự

thay đổi chính sách gây ra đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngân hàng.

PG Bank luôn chủ động cập nhật và hệ thống hóa các văn bản pháp luật, tổ chức các đợt tập huấn định kỳ để phổ biến các văn bản, chế độ, chính sách mới của Nhà nước tới toàn thể cán bộ nhân viên của PG Bank. Ngoài ra, PG Bank tích cực xây dựng quy chế, quy trình và mẫu biểu quy chuẩn, hướng dẫn cụ thể từng mảng nghiệp vụ nhằm tạo tính thống nhất và tuân thủ cao nhất trong các hoạt động của Ngân hàng. PG Bank đồng thời cũng thường xuyên củng cố hệ thống kiểm tra, kiểm soát nội bộ, đảm bảo sự rà soát tuân thủ xuyên suốt trong cả bộ máy Ngân hàng.

8. RỦI RO CỦA ĐỢT CHÀO BÁN

Trong quá trình tổ chức cũng như sau khi đợt chào bán Trái phiếu kết thúc, có thể phát sinh một số rủi ro nhất định. Bản Công bố Thông tin này đưa ra dự báo về những rủi ro có khả năng xảy ra, nhưng không bao hàm ý nghĩa chắc chắn xảy ra, những rủi ro đó (nếu có) sẽ gây ảnh hưởng đến việc chào bán của PG Bank.

9. RỦI RO CỦA VIỆC THANH TOÁN LÃI TRÁI PHIẾU

Việc thanh toán lãi đối với Trái phiếu có thể bị khấu trừ hoặc khấu lưu thuế nếu pháp luật có yêu cầu. Nhà đầu tư cần nhận thức rằng pháp luật có thể yêu cầu Ngân hàng thực hiện khấu trừ hoặc khấu lưu thuế từ khoản tiền đến hạn mà Ngân hàng phải trả cho Nhà đầu tư.

10. RỦI RO CỦA DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Theo Phương án phát hành Trái phiếu của ngân hàng, PG Bank sẽ sử dụng toàn bộ số tiền chào bán để bổ sung nguồn vốn kinh doanh của ngân hàng, đảm bảo cho nhu cầu tín dụng trung dài hạn của khách hàng của PG Bank. Việc sử dụng vốn đầu tư cho các dự án trung dài hạn sẽ có những rủi ro nhất định liên quan đến từng dự án được cấp vốn.

11. RỦI RO LIÊN QUAN TỚI VIỆT NAM VÀ HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VIỆT NAM

11.1. Rủi ro đi kèm với thị trường mới nổi

Nhà đầu tư trong các thị trường mới nổi như Việt Nam cần nhận thức được rằng các thị trường đó dễ gặp phải rủi ro hơn so với các thị trường đã phát triển, trong một số trường hợp bao gồm những rủi ro đáng kể về chính trị, kinh tế và pháp lý. Nhà đầu tư cũng nên lưu ý rằng nền kinh tế mới nổi như nền kinh tế Việt Nam khó tránh khỏi những thay đổi thường xuyên và các thông tin được đưa ra trong Bản Công bố Thông tin này có thể nhanh chóng bị lỗi thời. Theo đó, nhà đầu tư nên quan tâm đặc biệt đến việc đánh giá rủi ro liên quan và tự quyết định về tính hợp lý của việc đầu tư, trên cơ sở những rủi ro đó. Nhìn chung, việc đầu tư trong thị trường mới nổi chỉ phù hợp với những nhà đầu tư chuyên nghiệp và có thể đánh giá đầy đủ những rủi ro đáng kể liên quan, và nhà đầu tư nhất thiết phải tham vấn với các tư vấn pháp lý và tài chính của mình trước khi đầu tư vào Trái phiếu.

Nền kinh tế Việt Nam nhìn chung có tốc độ tăng trưởng tốt và nhiều tiềm năng phát triển, nhưng song hành cùng nó cũng là tỷ lệ lạm phát cao và những bất ổn kinh tế - xã hội khác. Tuy nhiên, khuôn khổ pháp lý tại Việt Nam chưa phát triển như những nền kinh tế phát triển khác. Do đó sự thay đổi chính sách và sự diễn giải pháp luật hiện hành có thể dẫn đến những kết quả không mong đợi và có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến hoạt động kinh doanh trong nước.

Các chính sách và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tác động trực tiếp tới nền kinh tế, hướng dẫn, quy định và điều chỉnh mọi hoạt động kinh tế. Hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong giai đoạn đầu phát triển. Mặc dù trong những năm gần đây hệ thống pháp lý ngày càng chi tiết, minh bạch dễ hiểu hơn cho các nhà đầu tư, nhưng vẫn còn tồn tại sự không rõ ràng trong những văn bản có hiệu lực cao của pháp luật như Bộ Luật Dân sự, Luật Thương Mại, Luật Chứng Khoán và Luật Doanh Nghiệp ảnh hưởng tới những quy định có liên quan và tới hoạt động kinh doanh. Mặt khác, việc công nhận và thực thi các quyền pháp lý bởi tòa án, trung tâm trọng tài và các cơ quan hành chính Việt Nam trong trường hợp có tranh chấp xảy ra vẫn còn chưa thống nhất. Sự không rõ ràng và không thống nhất này sẽ dần được hoàn thiện khi hệ thống Pháp luật được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế. Tuy nhiên, Việt Nam sẽ vẫn cần một thời gian dài để hệ thống Pháp luật Việt Nam phát triển được như hệ thống Pháp luật của các nước phát triển khác.

11.2. Rủi ro của hệ thống tài chính Việt Nam

Là một nền kinh tế thị trường mới nổi, hệ thống tài chính của Việt Nam phải đối mặt với những rủi ro mà các quốc gia phát triển ít gặp, trong đó có rủi ro về việc rút tiền gửi. Không thể chắc chắn rằng Ngân hàng sẽ không bị ảnh hưởng bởi những khó khăn trong tương lai và bất kỳ sự không ổn định nào hoặc khó khăn nào mà hệ thống tài chính Việt Nam phải đối mặt có thể tạo ra những nhận thức bất lợi của thị trường về các tổ chức tài chính và ngân hàng tại Việt Nam, điều đó có thể tác động bất lợi tới việc kinh doanh, điều kiện tài chính, cũng như kết quả hoạt động của PG Bank.

11.3. Rủi ro từ điều kiện kinh tế, chính trị, pháp lý và quy định ở Việt Nam

Hoạt động của PG Bank được tiến hành chủ yếu ở Việt Nam và thu nhập của Ngân hàng chủ yếu phát sinh ở Việt Nam. PG Bank chịu ảnh hưởng của môi trường chính trị, kinh tế, pháp lý và quy định tại Việt Nam. Hoàn cảnh chính trị ở Việt Nam và tình trạng chung của nền kinh tế Việt Nam có thể ảnh hưởng đến hoạt động của PG Bank và tới hầu hết các khách hàng của Ngân hàng. Công việc kinh doanh và hoạt động của PG Bank và chất lượng và sự tăng trưởng tài sản của Ngân hàng cũng chịu tác động của sự thay đổi điều kiện chính trị và kinh tế ở Việt Nam tại bất kỳ thời điểm nào. Công việc kinh doanh, điều kiện tài chính và kết quả hoạt động của PG Bank có thể bị phương hại bởi những thay đổi trong chính sách của chính phủ liên quan tới kiểm soát ngoại hối, chính sách thuế, phí và các vấn đề khác.

Thêm vào đó, công việc kinh doanh của Ngân hàng cũng chịu sự điều chỉnh của các quy định quốc tế. Không thể chắc chắn rằng những quy định bổ sung của Việt Nam, sự thay đổi của những tiêu chuẩn quốc tế hoặc các thay đổi khác của môi trường pháp lý sẽ không hạn chế hoạt động của PG Bank hoặc không làm tăng những chi phí để tuân thủ các điều chỉnh đó, việc đó có thể tác động bất lợi tới việc kinh doanh, tình hình tài chính, cũng như kết quả hoạt động của Ngân hàng.

11.4. Rủi ro từ sự không nhất quán của hệ thống quy định về thuế

Việt Nam có nhiều loại thuế như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, v.v. trong đó thuế điều chỉnh tất cả các doanh nghiệp là thuế thu nhập doanh nghiệp. Luật và những quy định về thuế ảnh hưởng tới ngành ngân hàng vẫn đang được tiếp tục được bổ sung và làm rõ khi những vấn đề liên quan tới việc giải thích và thi hành các quy định pháp luật đó hiện vẫn đang tạo ra một môi trường pháp luật về thuế chưa ổn

định. Đối với sự không ổn định này, có thể Ngân hàng sẽ chịu ảnh hưởng của sự thay đổi trong tình trạng thuế và chịu gánh nặng về thuế cao hơn hiện tại. Bất cứ sự thay đổi nào như vậy có thể tác động bất lợi tới điều kiện tài chính, cũng như kết quả hoạt động của Ngân hàng.

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phi Hùng

184
HÀ
AI C
ĐI
DLII
1-1

PHỤ LỤC

(Kèm theo Bản công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu)

1. **Phụ lục 01:** Bảng Tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động tại 31/12/2020
2. **Phụ lục 02:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy phép có giá trị tương đương; Bản sao Quyết định bổ nhiệm người đại diện theo pháp luật, Kế toán trưởng của doanh nghiệp.
3. **Phụ lục 03:** Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty
4. **Phụ lục 04:** Bản sao báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2018, 2019 và 2020
5. **Phụ lục 05:** Bản sao hợp lệ Phương án phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận kèm theo văn bản phê duyệt, chấp thuận.



Phụ lục 01: Tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động tại 31/12/2020

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Quy định	31/12/2020
I	Tỷ lệ khả năng chi trả		
1	Tỷ lệ dư trữ thanh khoản (quy đổi VND)	$\geq 10\%$	12,28%
	Tài sản có tính thanh khoản cao		3.932.913.910.000
	Tổng Nợ phải trả		32.021.617.220.000
2	Tỷ lệ khả năng chi trả 30 ngày		
a	Đồng Việt Nam	$\geq 50\%$	139,93%
	Tài sản có tính thanh khoản cao		3.642.348.570.000
	Dòng tiền ra ròng trong 30 ngày tiếp theo, theo VND		2.603.015.810.000
b	Ngoại tệ	$\geq 10\%$	25,58%
	Tài sản có tính thanh khoản cao		290.565.340.000
	Dòng tiền ra ròng trong 30 ngày tiếp theo, theo ngoại tệ		1.136.046.200.000
II	Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn		
1	Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn (từ ngày 01/01/2019)	$\leq 40\%$	33,52%
2	Tỷ lệ tối đa mua đầu tư trái phiếu Chính phủ so với Tổng nợ phải trả bình quân tháng liền kề trước đó.	$\leq 30\%$	6,84%
III	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	$\leq 85\%$	81,62%
1	Trạng thái ngoại tệ tối đa so với vốn tự có		9,20%
	Tổng trạng thái nguyên tệ dương so với vốn tự có (%)		9,20%
	Tổng trạng thái nguyên tệ âm so với vốn tự có (%)		0
	Trạng thái vàng cuối ngày so với vốn tự có % (vàng SJC)		0
IV	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)		
	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) hợp nhất		12,24%
	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) riêng lẻ		12,24%

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Mã số doanh nghiệp: 1400116233

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 11 năm 1993

Đăng ký thay đổi lần thứ: 20, ngày 17 tháng 08 năm 2021

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN XĂNG DẦU PETROLIMEX**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **PETROLIMEX GROUP COMMERCIAL JOINT STOCK BANK**

Tên công ty viết tắt: **PG BANK**

2. Địa chỉ trụ sở chính

Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà MIPEC, số 229 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: **024.62811298**

Fax:

Email: **vanthu.pgbank@petrolimex.com.vn** Website:

3. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ: **3.000.000.000.000 đồng.**

Bằng chữ: Ba nghìn tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: **10.000 đồng**

Tổng số cổ phần: **300.000.000**

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* **Họ và tên: NGUYỄN QUANG ĐỊNH**

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 28/11/1974 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 036074008452

Ngày cấp: 02/03/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: A14 Lô 12 KĐT M Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: A14 Lô 12 KĐT M Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam



Đỗ Văn Tình



Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2020

Số: 35/2020/NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT

V/v: Bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị PG Bank nhiệm kỳ 2020-2025

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 16/6/2010 và Luật số 17/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex ban hành theo Nghị quyết số 08/2012/NQ-ĐHĐCĐ-PGB ngày 18/12/2012;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/06/2020;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Quản trị số 04/2020/BB-HĐQT ngày 24/06/2020.

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thống nhất bầu Ông **Nguyễn Quang Định** - Thành viên Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex nhiệm kỳ 2020-2025 giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex nhiệm kỳ 2020-2025.
- Điều 2.** Ông Nguyễn Quang Định thực hiện quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Ngân hàng, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 / 06 /2020.
- Điều 4.** Các Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ông Nguyễn Quang Định, Ban Tổng Giám đốc và các Đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- BKS;
- B.TGD;
- Lưu HC, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỌA



CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Quang Định



Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2016

Số: 718/2016/QĐ-HĐQT-PGB

NGHỊ QUYẾT

V/v: Bổ nhiệm cán bộ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2011 và được đăng ký sửa đổi tại Công văn số 1319/TTGSNH6 của Ngân hàng Nhà nước ngày 03/5/2013;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ máy điều hành Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex được ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐQT-PGB ngày 9/9/2013 và được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 23/2014/NQ-HĐQT-PGB ngày 17/11/2014 của Hội đồng quản trị PG Bank;
- Căn cứ Tờ trình Tổng Giám đốc số 630/2016/TTr-PGB về việc Phân công nhiệm vụ nhân sự Khối Vận hành, Khối Tài chính và Khối DVNH Bán lẻ;
- Căn cứ bản tổng hợp phiếu xin ý kiến thành viên Hội đồng quản trị ngày 24/8/2016;

QUYẾT ĐỊNH:

- Điều 4.** Bổ nhiệm Bà Nguyễn Thị Thu Hà giữ chức vụ Phó Giám đốc phụ trách Khối Tài chính kiêm Kế toán trưởng của Ngân hàng.
- Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 /08 /2016.
- Điều 6.** Các Ông bà Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc/Trưởng Khối/Phòng Hội sở, Giám đốc Chi nhánh và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu NS.

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX



CHỦ TỊCH HĐQT
Bùi Ngọc Bảo

Số: 215/2021/QĐ-CTHQQT

Hà Nội, ngày 07 tháng 09 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ủy quyền đối với Tổng Giám đốc thực hiện các công việc phát sinh trong quá trình PG Bank phát hành trái phiếu

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (PG Bank);
- Căn cứ tình hình thực tế tại PG Bank,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nội dung ủy quyền

Phù hợp với phạm vi ủy quyền nêu tại Điều 2 của Quyết định này, Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Người đại diện theo pháp luật của PG Bank ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện các công việc phát sinh trong quá trình PG Bank phát hành trái phiếu¹, cụ thể như sau:

1. Quyết định, phê duyệt, ký Bản công bố thông tin và các hồ sơ/tài liệu/hợp đồng/văn bản giao dịch liên quan đến việc phát hành trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn: hợp đồng mua, bán trái phiếu với nhà đầu tư; thỏa thuận/hợp đồng ký với các tổ chức cung cấp dịch vụ; các Công văn/Thông báo/Báo cáo gửi tới các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, các đối tác/nhà đầu tư.
2. Thỏa thuận, ký kết các giao dịch, tài liệu khác phát sinh trong quá trình PG Bank phát hành trái phiếu.

Điều 2. Phạm vi ủy quyền

1. Tổng Giám đốc chỉ được thực hiện các công việc nêu tại Điều 1 Quyết định này sau khi đã được cấp có thẩm quyền của PG Bank phê duyệt đối với những giao dịch, hợp đồng, công việc phải trình cấp trên phê duyệt trước khi ký kết, thực hiện theo quy định của PG Bank và quy định của pháp luật.
2. Quy trình ký kết hợp đồng, giao dịch, tài liệu cụ thể thực hiện theo quy định của PG Bank trong từng thời kỳ.
3. Tổng Giám đốc được ký kết phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hủy bỏ, thanh lý hợp đồng, giao dịch, thỏa thuận; ký các văn bản triển khai thực hiện các công việc được ủy quyền nêu tại Điều 1 Quyết định này.

¹ Không phân biệt hình thức chào bán trái phiếu là chào bán trái phiếu riêng lẻ hay chào bán trái phiếu ra công chúng.



- Việc thực hiện các công việc được ủy quyền ký kết và thực hiện hợp đồng, giao dịch phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và quy định của PG Bank.
- Trường hợp giao dịch, công việc thông qua phương tiện điện tử thì thực hiện theo quy định của pháp luật về chữ ký điện tử, chữ ký số và quy định của PG Bank (nếu có).
- PG Bank không chịu trách nhiệm pháp lý đối với: Các hợp đồng, giao dịch, tài liệu cam kết do Người được ủy quyền ký kết vượt quá nội dung, phạm vi ủy quyền.

Điều 3. Ủy quyền lại

- Tổng Giám đốc được ủy quyền lại cho cán bộ, nhân viên PG Bank thực hiện các nội dung ủy quyền quy định tại Điều 1 của Quyết định này.
- Việc ủy quyền lại không được vượt quá phạm vi, nội dung ủy quyền ban đầu.

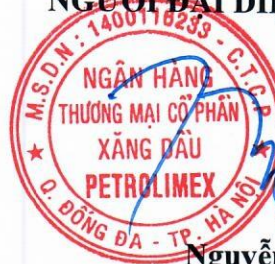
Điều 4. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký
- Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước pháp luật và Người đại diện theo pháp luật về việc thực hiện các công việc được ủy quyền và ủy quyền lại.
- Các Đơn vị liên quan có trách nhiệm thông báo tới Khách hàng, đối tác và Cơ quan nhà nước có thẩm quyền Quyết định này.
- Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, các Giám đốc/Trưởng các Khối/Phòng tại Hội sở, các Giám đốc Chi nhánh và các đơn vị, cá nhân liên quan trên toàn hệ thống PG Bank có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Khoản 4 Điều 4,;
- Lưu: HC, KNV.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**



Nguyễn Quang Định

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN
XĂNG DẦU PETROLIMEX

— ★ ★ ★ —



PG BANK

ĐIỀU LỆ

- 2021 -

MỤC LỤC

PHẦN MỞ ĐẦU	1
CHƯƠNG I	1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG	1
MỤC I	1
ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ	1
Điều 1. Định nghĩa.....	1
MỤC II	6
TÊN, ĐỊA CHỈ, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG	6
Điều 2. Tên, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.....	6
MỤC III	7
MỤC TIÊU, PHẠM VI, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG	7
Điều 3. Mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.....	7
Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động.....	7
Điều 5. Hoạt động ngân hàng.....	7
Điều 6. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước.....	8
Điều 7. Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính.....	8
Điều 8. Mở tài khoản.....	8
Điều 9. Tổ chức và tham gia hệ thống thanh toán.....	9
Điều 10. Góp vốn, mua cổ phần.....	9
Điều 11. Tham gia thị trường tiền tệ.....	10
Điều 12. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh.....	10
Điều 13. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý.....	10
Điều 14. Các hoạt động kinh doanh khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.....	10
Điều 15. Hoạt động ngân hàng điện tử.....	11
Điều 16. Kinh doanh bất động sản.....	11
Điều 17. Tỷ lệ an toàn.....	11
Điều 18. Áp dụng điều ước quốc tế và tập quán quốc tế trong hoạt động ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.....	11

CHƯƠNG II	12
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU.....	12
MỤC I.....	12
VỐN ĐIỀU LỆ VÀ VỐN HOẠT ĐỘNG	12
Điều 19. Vốn điều lệ	12
Điều 20. Thay đổi vốn điều lệ	12
Điều 21. Vốn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	13
MỤC II	14
CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU	14
Điều 22. Cổ phần.....	14
Điều 23. Giới hạn sở hữu cổ phần.....	15
Điều 24. Cổ phiếu và Chứng chỉ chứng khoán khác.....	15
Điều 25. Chuyển nhượng cổ phần.....	17
Điều 26. Chào bán cổ phần, bán cổ phần	18
Điều 27. Mua lại cổ phần	19
Điều 28. Thừa kế cổ phần	21
Điều 29. Phát hành trái phiếu	21
CHƯƠNG III.....	21
CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG	21
MỤC I.....	21
CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ.....	21
Điều 30. Cơ cấu tổ chức quản lý	21
MỤC II	21
CỔ ĐỒNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG.....	21
Điều 31. Sổ đăng ký cổ đông và xác lập danh sách cổ đông.....	22
Điều 32. Quyền hạn của cổ đông	22
Điều 33. Nghĩa vụ của cổ đông	25
Điều 34. Đại hội đồng cổ đông.....	26
Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	27
Điều 36. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.....	29

Điều 37. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	30
Điều 38. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông	31
Điều 39. Chương trình họp, nội dung họp, mời họp Đại hội đồng cổ đông	32
Điều 40. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	34
Điều 41. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	34
Điều 42. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông	36
Điều 43. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	37
Điều 44. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	39
Điều 45. Yêu cầu hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông	41
MỤC III.....	41
ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC	42
Điều 46. Nhiệm vụ chung	42
Điều 47. Những người không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc.....	42
Điều 48. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ	43
Điều 49. Đương nhiên mất tư cách	44
Điều 50. Miễn nhiệm, bãi nhiệm	45
Điều 51. Đình chỉ, tạm đình chỉ.....	45
Điều 52. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc	46
MỤC IV.....	46
QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG	46
Điều 53. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	46
Điều 54. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan	47
Điều 55. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	48
MỤC V	48
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	48
Điều 56. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ	49

Điều 57. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị.....	50
Điều 58. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng Quản trị	51
Điều 59. Quyền hạn, nhiệm vụ của Chủ tịch và thành viên Hội đồng Quản trị.....	52
Điều 60. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị.....	54
Điều 61. Thay thế thành viên Hội đồng Quản trị.....	54
Điều 62. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị	55
Điều 63. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản	57
Điều 64. Biên bản họp Hội đồng Quản trị.....	59
Điều 65. Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị	60
Điều 66. Thư ký.....	60
MỤC VI.....	61
TỔNG GIÁM ĐỐC.....	61
Điều 67. Tổng Giám đốc	61
Điều 68. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Tổng Giám đốc.....	62
Điều 69. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc	62
Điều 70. Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc.....	63
MỤC VII	64
BAN KIỂM SOÁT	64
Điều 71. Thành phần và nhiệm kỳ	64
Điều 72. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát	65
Điều 73. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát	65
Điều 74. Quyền hạn, nhiệm vụ của Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát	66
Điều 75. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát	68
Điều 76. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát	69
Điều 77. Hệ thống kiểm soát nội bộ.....	69
Điều 78. Kiểm toán nội bộ	69
MỤC VIII.....	69
NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN.....	70
Điều 79. Người lao động và Công đoàn.....	70
CHƯƠNG IV.....	70

MỐI QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG	70
MỤC I.....	70
CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG	70
Điều 80. Các đơn vị trực thuộc, Công ty có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex....	70
MỤC II.....	70
QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC.....	70
Điều 81. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và các Đơn vị trực thuộc.....	70
MỤC III.....	70
QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	71
Điều 82. Quản lý phần vốn góp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong các Công ty có liên quan	71
Điều 83. Kiểm soát, liên kết, hỗ trợ các Công ty có liên quan	71
Điều 84. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với Công ty con là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.....	72
Điều 85. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với công ty con là Công ty trách nhiệm từ hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần	73
Điều 86. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với các Công ty liên kết.....	73
CHƯƠNG V.....	73
CƠ CHẾ TÀI CHÍNH	73
MỤC I.....	73
PHÂN CHIA LỢI NHUẬN.....	73
Điều 87. Trả cổ tức.....	73
MỤC II.....	74
CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, CÁC QUỸ DỰ TRỮ, KẾ TOÁN VÀ THUẾ	74
Điều 88. Chế độ tài chính.....	74
Điều 89. Sử dụng vốn, tài sản	74
Điều 90. Các quỹ dự trữ.....	75
Điều 91. Tự chủ về tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.....	75
Điều 92. Năm tài chính, kế toán và thuế.....	75
MỤC III.....	75

BÁO CÁO, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG	76
Điều 93. Báo cáo	76
Điều 94. Công bố và thông báo	77
Điều 95. Thông tin và bảo mật thông tin	77
Điều 96. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex	77
Điều 97. Chế độ lưu giữ tài liệu của Ngân hàng	78
MỤC IV	78
KIỂM TOÁN VÀ CON DẤU	78
Điều 98. Kiểm toán độc lập	79
Điều 99. Con dấu	80
CHƯƠNG VI	80
KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG	80
MỤC I	80
KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT	80
Điều 100. Báo cáo và kiểm soát đặc biệt	80
MỤC II	81
TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG	81
Điều 101. Tổ chức lại ngân hàng	81
Điều 102. Phá sản ngân hàng	81
Điều 103. Giải thể ngân hàng	82
Điều 104. Thanh lý tài sản của ngân hàng	82
CHƯƠNG VII	82
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ, SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG	82
MỤC I	82
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ	82
Điều 105. Giải quyết tranh chấp nội bộ	82
MỤC II	83
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ	83

Điều 106. Bổ sung và sửa đổi điều lệ.....	83
CHƯƠNG VIII.....	83
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	83
Điều 107. Điều khoản chung	83

ĐIỀU LỆ
NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX
PHẦN MỞ ĐẦU

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex là ngân hàng thương mại cổ phần (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex/Ngân hàng) được thực hiện hoạt động ngân hàng và các hoạt động kinh doanh khác có liên quan theo quy định của pháp luật vì mục tiêu lợi nhuận, góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế của Nhà nước. Tổ chức và hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo Điều lệ này, các quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành khác có liên quan.

Điều lệ này do Đại hội đồng cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định thông qua theo Nghị quyết số .02/2021/NQ-DHĐCĐ... ngày .21 tháng .07. năm 2021.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG
MỤC I

ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Định nghĩa

1. Trong Điều lệ này trừ trường hợp ngữ cảnh có quy định khác, những thuật ngữ sau đây sẽ có nghĩa như sau:

a. **“Địa bàn kinh doanh”** là phạm vi địa lý được ghi trong giấy phép của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mà tại đó Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thiết lập các điểm hoạt động theo quy định của pháp luật.

b. **“Ngày thành lập”** có nghĩa là ngày mà Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ký quyết định cấp Giấy phép thành lập và hoạt động.

c. **“Thời hạn hoạt động”** có nghĩa là thời gian Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được tiến hành các hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật, kể từ ngày được NHNN cấp Giấy phép thành lập và hoạt động. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể được gia hạn thời hạn hoạt động trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN chấp thuận.

d. **“Pháp luật”** có nghĩa là tất cả các Bộ luật, Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Thông tư, Quyết định và các văn bản pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành trong từng thời kỳ liên quan đến các hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

đ. **“Luật Các tổ chức tín dụng”** có nghĩa là Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XII,

kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 16 tháng 6 năm 2010 và Luật số 17/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2017.

e. **“Luật Doanh nghiệp”** có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.

g. **“Luật Chứng khoán”** có nghĩa là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.

h. **“Vốn điều lệ”** là vốn đã được các Cổ đông thực góp và được ghi trong Điều lệ này¹.

i. **“Vốn pháp định”** là mức vốn tối thiểu phải có theo quy định của pháp luật để thành lập ngân hàng.

k. **“Cổ đông”** là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex².

l. **“Cổ đông sáng lập”** là cổ đông góp vốn thành lập tham gia xây dựng, thông qua và ký tên vào bản điều lệ tổ chức và hoạt động đầu tiên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex³.

m. **“Cổ đông lớn”** là cổ đông sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

n. **“Cổ tức”** là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác⁴.

o. **“Cổ phần”** là vốn điều lệ được chia thành các phần bằng nhau.

p. **“Cổ phiếu”** là chứng chỉ do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex⁵.

q. **“Cổ phiếu quỹ”** là cổ phiếu của chính Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã phát hành và được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex mua lại bằng nguồn vốn hợp pháp theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

¹ Điểm a Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của NHNN về cấp giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung (sau đây gọi tắt là Thông tư số 40/2011/TT-NHNN).

² Khoản 3 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

³ Khoản 11 Điều 2 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN.

⁴ Khoản 5 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.

⁵ Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

r. **“Sổ đăng ký cổ đông”** có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex⁶. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu theo quy định của pháp luật. Sau khi niêm yết, sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được theo dõi và quản lý theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

s. **“Người điều hành Ngân hàng”** bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc chi nhánh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

t. **“Người quản lý Ngân hàng”** bao gồm Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

u. **“Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập”** là thành viên Hội đồng Quản trị đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định tại Điều lệ này.

v. **“Người có liên quan”** của một tổ chức, cá nhân là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân đó⁷:

(i). Người có liên quan của một tổ chức (bao gồm cả tổ chức tín dụng) gồm các trường hợp sau đây:

- Công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng là công ty mẹ (sau đây gọi là tổ chức tín dụng mẹ) của tổ chức đó;

- Công ty con của tổ chức đó;

- Công ty có cùng công ty mẹ hoặc cùng tổ chức tín dụng mẹ của tổ chức đó;

- Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng mẹ của tổ chức đó;

- Cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ của tổ chức đó;

- Người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức đó;

- Công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của tổ chức đó;

- Vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố dượng, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của tổ chức đó;

⁶ Khoản 1 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

⁷ Khoản 14 Điều 3 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của NHNN quy định các giới hạn, tỷ lệ an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh NHNN và các văn bản sửa đổi, bổ sung (Sau đây gọi tắt là “Thông tư số 22/2019/TT-NHNN”).

- Tổ chức, cá nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại tổ chức đó;

- Cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho tổ chức đó;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty, tổ chức tín dụng;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà tổ chức đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ của công ty hoặc tổ chức tín dụng này.

(ii). Người có liên quan của một cá nhân gồm các trường hợp sau đây:

- Vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể); bố đẻ, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của cá nhân đó;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà cá nhân đó sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên;

- Công ty con mà cá nhân đó là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ;

- Công ty con mà cá nhân đó có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý, thành viên Ban kiểm soát của công ty mẹ hoặc tổ chức tín dụng mẹ;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà cá nhân đó là người quản lý, thành viên Ban kiểm soát;

- Công ty hoặc tổ chức tín dụng mà cá nhân đó là vợ, chồng, cha, mẹ, con (bao gồm cả cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi, bố chồng (bố vợ), mẹ chồng (mẹ vợ), con dâu (con rể), bố đẻ, mẹ kế, con riêng của vợ hoặc chồng), anh ruột, chị ruột, em ruột (bao gồm cả anh, chị, em cùng mẹ khác cha hoặc cùng cha khác mẹ), anh rể, chị dâu, em dâu, em rể của người quản lý, thành viên Ban kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó;

- Tổ chức, cá nhân ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần cho cá nhân đó;

- Cá nhân cùng với cá nhân đó được một tổ chức ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần tại một tổ chức khác;

- Cá nhân được cá nhân đó ủy quyền đại diện phần vốn góp, cổ phần.

(iii). Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được xác định theo quy định nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.

x. **“Công ty có liên quan”** là doanh nghiệp do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nắm giữ một phần hoặc toàn bộ vốn điều lệ, gồm có: công ty con và công ty liên kết.

(i). **“Công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex”** là công ty trong đó Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và người có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sở hữu trên 11% vốn điều lệ hoặc trên 11% vốn cổ phần có quyền biểu quyết, nhưng không phải là công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

(ii). **“Công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex”** là công ty thuộc một trong các trường hợp sau:

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và người có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết;

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả thành viên Hội đồng Quản trị, Hội đồng thành viên, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của công ty con;

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty con;

- Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và người có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trực tiếp hay gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty con.

y. **“Đơn vị trực thuộc”** là các đơn vị hạch toán phụ thuộc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, bao gồm Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp.⁸

aa. **“NHNN”** có nghĩa là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

bb. **“Tổ chức”** bao gồm các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế xã hội, tổ chức tôn giáo và các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

2. Trong Điều lệ này, bất kỳ dẫn chiếu nào tới bất cứ quy định hoặc văn bản pháp luật nào sẽ bao gồm cả những văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế của chúng.

3. Các tiêu đề (Chương, Mục, Điều của Điều lệ này) được đưa vào nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

4. Các từ hoặc thuật ngữ đã được định nghĩa trong Luật Doanh nghiệp, Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn thi hành (nếu không mâu thuẫn với chủ thể và ngữ cảnh) sẽ có nghĩa tương tự trong Điều lệ này.

⁸ Điều 30 Luật Các tổ chức tín dụng.

MỤC II

TÊN, ĐỊA CHỈ, NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

Điều 2. Tên, địa chỉ, người đại diện theo pháp luật, mạng lưới hoạt động và thời hạn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex được phép hoạt động theo Giấy phép hoạt động số 0045/NH-GP ngày 13/11/1993, Quyết định số 125/QĐ-NHNN ngày 12/01/2007 và Quyết định số 368/QĐ-NHNN ngày 08/02/2007 của Thống đốc NHNN.

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex**

Tên viết tắt bằng tiếng Việt: **Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex**

Tên đầy đủ bằng tiếng Anh: **Petrolimex Group Commercial Joint Stock Bank**

Tên viết tắt bằng tiếng Anh: **PG Bank**

3. Trụ sở chính đặt tại: *Tầng 16, tầng 23 và tầng 24 Tòa nhà MIPEC, số 229 phố Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.*

Điện thoại: (024) 62811298

Fax: (024) 62811299

Website: www.pgbank.com.vn

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có Điều lệ tổ chức và hoạt động, các cơ quan quản lý và điều hành; có con dấu và tài khoản riêng mở tại NHNN, các ngân hàng trong nước và nước ngoài theo quy định của NHNN; có bảng cân đối tài sản và các quỹ theo quy định của pháp luật.

5. Thời hạn hoạt động: Thời hạn hoạt động của Ngân hàng theo Giấy phép của NHNN cấp. Trước khi hết thời hạn hoạt động quy định trên giấy phép, Ngân hàng có quyền xin gia hạn thời hạn hoạt động. Việc gia hạn thời hạn hoạt động của Ngân hàng do NHNN xem xét từng lần theo quy định của pháp luật.

6. Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng là:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị; hoặc

- Tổng Giám đốc trong trường hợp khuyết chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị mà chưa hoàn tất việc bổ nhiệm người khác thay thế.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được ủy quyền bằng văn bản cho người khác theo quy định của pháp luật.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải cư trú tại Việt Nam, trường hợp vắng mặt ở Việt Nam phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác là người quản lý, người điều hành của Ngân hàng đang cư trú tại Việt Nam để thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình.

7. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thành lập Chi nhánh, Văn phòng đại diện, Đơn vị sự nghiệp, hiện diện thương mại khác; được thành lập hoặc mua lại Công ty con, công ty liên kết theo quy định của pháp luật và của NHNN.

8. Cổ đông sáng lập: Các thông tin về cổ đông sáng lập được ghi nhận tại Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là nội dung không tách rời của Điều lệ này.

MỤC III

MỤC TIÊU, PHẠM VI, NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

Điều 3. Mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Lĩnh vực kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là: Hoạt động kinh doanh tiền tệ, làm dịch vụ ngân hàng với nội dung nhận tiền gửi và sử dụng tiền gửi để cấp tín dụng, cung ứng các dịch vụ thanh toán, ngân quỹ và các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là:

- a. Lợi nhuận;
- b. Cung ứng cho khách hàng các sản phẩm, dịch vụ có chất lượng;
- c. Tạo điều kiện cho nhân viên phát triển;
- d. Góp phần xây dựng kinh tế xã hội.

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. Ngân hàng được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy phép thành lập và hoạt động do NHNN cấp, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng Quản trị phê chuẩn theo quy định tại Điều lệ này.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có phạm vi kinh doanh và hoạt động cả trong nước và ngoài nước khi được NHNN chấp thuận.

Điều 5. Hoạt động ngân hàng của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại

tiền gửi khác.

2. Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung), Luật Chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của NHNN.

3. Cấp tín dụng dưới các hình thức sau đây:

a. Cho vay.

b. Chiết khấu, tái chiết khấu công cụ chuyển nhượng và giấy tờ có giá khác.

c. Bảo lãnh ngân hàng.

d. Phát hành thẻ tín dụng.

đ. Bao thanh toán trong nước; bao thanh toán quốc tế trong trường hợp được phép thực hiện thanh toán quốc tế.

e. Các hình thức cấp tín dụng khác sau khi được NHNN chấp thuận.

4. Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng.

5. Cung ứng dịch vụ thanh toán trong nước:

a. Cung ứng phương tiện thanh toán.

b. Thực hiện dịch vụ thanh toán séc, lệnh chi, ủy nhiệm chi, nhờ thu, ủy nhiệm thu, thư tín dụng, thẻ ngân hàng, dịch vụ thu hộ và chi hộ;

c. Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế và các dịch vụ thanh toán khác sau khi được NHNN chấp thuận.

Điều 6. Vay vốn của Ngân hàng Nhà nước

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được vay vốn của NHNN dưới hình thức tái cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của NHNN.

Điều 7. Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

Điều 8. Mở tài khoản

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải mở tài khoản tại NHNN và duy trì trên tài khoản tiền gửi này số dư bình quân không thấp hơn mức dự trữ bắt buộc.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được mở tài khoản tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được mở tài khoản tiền gửi, tài khoản thanh

toán ở nước ngoài theo quy định của pháp luật về ngoại hối.

Điều 9. Tổ chức và tham gia hệ thống thanh toán

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tham gia hệ thống thanh toán quốc tế sau khi được NHNN chấp thuận.

Điều 10. Góp vốn, mua cổ phần

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chỉ được dùng vốn điều lệ và quỹ dự trữ để góp vốn, mua cổ phần theo quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 6 Điều này.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thành lập hoặc mua lại công ty con, công ty liên kết để thực hiện hoạt động kinh doanh sau đây:

a. Bảo lãnh phát hành chứng khoán, môi giới chứng khoán; quản lý, phân phối chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán; quản lý danh mục đầu tư chứng khoán và mua, bán cổ phiếu;

b. Cho thuê tài chính;

c. Bảo hiểm.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết hoạt động trong lĩnh vực quản lý nợ và khai thác tài sản, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sau đây:

a. Bảo hiểm, chứng khoán, kiều hối, kinh doanh ngoại hối, vàng, bao thanh toán, phát hành thẻ tín dụng, tín dụng tiêu dùng, dịch vụ trung gian thanh toán, thông tin tín dụng;

b. Lĩnh vực khác không quy định tại điểm a khoản này.

5. Việc thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này và việc góp vốn, mua cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này phải được sự chấp thuận trước bằng văn bản của NHNN. Điều kiện, hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận do NHNN quy định.

Điều kiện, thủ tục và trình tự thành lập công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

6. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex (nếu có) được mua, nắm giữ cổ phiếu của tổ chức tín dụng khác với điều kiện và trong giới hạn quy định của NHNN.

7. Trong phạm vi thẩm quyền quy định tại Điều lệ này, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định hoặc ủy quyền cho Tổng Giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định việc góp vốn, mua cổ phần theo các hình thức nêu tại Điều này theo quy định của pháp luật.⁹

8. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được mua cổ phần, góp vốn của các doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác là Cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁰.

Điều 11. Tham gia thị trường tiền tệ

Ngân hàng được tham gia đấu thầu tín phiếu Kho bạc, mua, bán công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Kho bạc, tín phiếu NHNN và các giấy tờ có giá khác trên thị trường tiền tệ.

Điều 12. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối và sản phẩm phái sinh

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được:

- a. Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do NHNN quy định.
- b. Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được kinh doanh, cung ứng dịch vụ cho khách hàng ở trong nước và nước ngoài các sản phẩm phái sinh về tỷ giá, lãi suất, ngoại hối, tiền tệ và tài sản tài chính khác sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản, phù hợp với quy định pháp luật.

Điều 13. Nghiệp vụ ủy thác và đại lý

Ngân hàng được quyền ủy thác, nhận ủy thác, đại lý trong lĩnh vực liên quan đến hoạt động ngân hàng, kinh doanh bảo hiểm, quản lý tài sản theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

Điều 14. Các hoạt động kinh doanh khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn.

2. Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư.

3. Mua, bán trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp.

4. Dịch vụ môi giới tiền tệ.

⁹ Khoản 3 Điều 7 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước (Sau đây gọi tắt là Nghị định số 93/2017/NĐ-CP).

¹⁰ Khoản 5 Điều 129 Luật Các tổ chức tín dụng.

5. Mua nợ.

6. Lưu ký chứng khoán, kinh doanh vàng và các hoạt động khác sau khi được NHNN và cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác (nếu có) chấp thuận bằng văn bản theo quy định pháp luật.

Điều 15. Hoạt động ngân hàng điện tử

Ngân hàng được thực hiện các hoạt động kinh doanh qua việc sử dụng các phương tiện điện tử theo hướng dẫn của NHNN về quản lý rủi ro và quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

Điều 16. Kinh doanh bất động sản

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không kinh doanh bất động sản, trừ các trường hợp sau đây:

1. Mua, đầu tư, sở hữu bất động sản để sử dụng làm trụ sở kinh doanh, địa điểm làm việc hoặc cơ sở kho tàng phục vụ trực tiếp cho các hoạt động nghiệp vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Cho thuê một phần trụ sở kinh doanh chưa sử dụng hết, thuộc sở hữu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Nắm giữ bất động sản do việc xử lý nợ vay. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày quyết định xử lý tài sản bảo đảm là bất động sản, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện bán, chuyển nhượng hoặc mua lại bất động sản này để bảo đảm tỷ lệ đầu tư vào tài sản cố định và mục đích sử dụng tài sản cố định theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.

Điều 17. Tỷ lệ an toàn

Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải tuân thủ các quy định về bảo đảm an toàn theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và theo quy định của NHNN; thực hiện phân loại tài sản "có" và trích lập dự phòng rủi ro để xử lý các rủi ro trong hoạt động ngân hàng theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 18. Áp dụng điều ước quốc tế và tập quán quốc tế trong hoạt động Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex áp dụng điều ước quốc tế có liên quan đến hoạt động ngân hàng mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể thỏa thuận với khách hàng áp dụng tập quán thương mại, bao gồm:

a. Tập quán thương mại quốc tế do Phòng thương mại quốc tế ban hành.

b. Tập quán thương mại khác không trái với pháp luật Việt Nam.



CHƯƠNG II
VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU
MỤC I

VỐN ĐIỀU LỆ VÀ VỐN HOẠT ĐỘNG

Điều 19. Vốn điều lệ

1. Vốn điều lệ là vốn đã được các Cổ đông thực góp và được ghi trong Điều lệ này¹¹. Tại thời điểm thông qua Điều lệ này, Vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là **3.000.000.000.000 đồng (Ba nghìn tỷ Việt Nam đồng) được chia thành 300.000.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng**. Vốn điều lệ được hạch toán bằng đồng Việt Nam (VND). Vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể được thay đổi trong từng thời kỳ theo quy định của pháp luật và của NHNN về thay đổi mức vốn điều lệ. Số vốn điều lệ mới sau khi được đăng ký theo quy định của pháp luật và của NHNN được xem là nội dung sửa đổi, bổ sung khoản này.

2. Trong quá trình hoạt động, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải đảm bảo duy trì giá trị thực của vốn điều lệ tối thiểu bằng mức vốn pháp định do Chính phủ quy định¹². Khi có sự thay đổi vốn điều lệ, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải công bố công khai số vốn điều lệ mới.¹³

3. Vốn điều lệ được sử dụng vào các mục đích:

- a. Mua, đầu tư vào tài sản cố định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không quá tỷ lệ quy định của pháp luật;
- b. Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật;
- c. Thành lập, mua lại công ty con, công ty liên kết theo quy định của pháp luật;
- d. Cấp tín dụng;
- đ. Kinh doanh các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Thay đổi vốn điều lệ

1. Việc thay đổi vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex (tăng hoặc giảm) phải được thực hiện trên cơ sở quyết định của Đại hội đồng cổ đông và phải được NHNN và cơ quan có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản trước khi thay đổi vốn điều lệ theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận thay đổi vốn điều lệ thực hiện theo quy định của NHNN.

¹¹ Điểm a Khoản 1 Điều 29 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN.

¹² Khoản 2 Điều 19 Luật Các tổ chức tín dụng; Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

¹³ Khoản 3 Điều 5 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

3. Sau khi đã thay đổi vốn điều lệ theo văn bản chấp thuận của NHNN và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Ngân hàng phải sửa đổi, bổ sung Điều lệ này, đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh về mức vốn điều lệ mới và công bố nội dung thay đổi theo quy định của pháp luật¹⁴.

Sau khi hoàn tất việc thay đổi mức vốn điều lệ, Ngân hàng có văn bản báo cáo NHNN (qua Cơ quan thanh tra, giám sát) và Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Thành phố Hà Nội về kết quả thực hiện thay đổi mức vốn điều lệ, đính kèm bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mức vốn điều lệ mới và danh sách cổ đông.

4. Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc thẩm định hồ sơ, thủ tục, điều kiện để thực hiện việc thay đổi vốn điều lệ theo quy định của NHNN, quy định của pháp luật có liên quan và Điều lệ này.

5. Vốn điều lệ của Ngân hàng có thể được tăng từ các nguồn sau¹⁵:

a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ; Quỹ thặng dư vốn cổ phần; lợi nhuận để lại và các quỹ khác theo quy định của pháp luật;

b. Phát hành cổ phiếu ra công chúng, phát hành cổ phiếu riêng lẻ;

c. Chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông;

d. Các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

6. Việc giảm vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải đảm bảo không được thấp hơn vốn pháp định theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Vốn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁶

Vốn hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bao gồm:

1. Vốn chủ sở hữu:

a. Vốn điều lệ;

b. Các khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản, chênh lệch tỷ giá;

c. Thặng dư vốn cổ phần;

d. Các quỹ: Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính;

đ. Lợi nhuận lũy kế chưa phân phối, lỗ lũy kế chưa xử lý;

e. Vốn khác thuộc sở hữu của Ngân hàng.

2. Vốn huy động:

a. Vốn huy động tiền gửi của các tổ chức và cá nhân; vốn huy động thông qua

¹⁴ Khoản 4 Điều 29 Luật Các tổ chức tín dụng.

¹⁵ Điều 29 Thông tư số 40/2011/TT-NHNN.

¹⁶ Điều 4 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

phát hành các loại giấy tờ có giá;

b. Vốn nhận ủy thác đầu tư;

c. Vốn vay các tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính trong nước và ngoài nước;

d. Vốn vay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

3. Vốn khác theo quy định của pháp luật.

MỤC II

CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU, TRÁI PHIẾU

Điều 22. Cổ phần

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải có tối thiểu 100 (một trăm) cổ đông và không hạn chế số lượng tối đa, trừ trường hợp khác theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng. Tổ chức, cá nhân nước ngoài chỉ được mua cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật Việt Nam về chứng khoán, các quy định của NHNN và các quy định khác của pháp luật.

2. Các loại cổ phần: Toàn bộ cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại thời điểm thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Người sở hữu cổ phần phổ thông gọi là cổ đông phổ thông. Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi biểu quyết. Cổ phần ưu đãi (nếu có) có thể chuyển thành cổ phần phổ thông theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Cổ phần phổ thông được dùng làm tài sản cơ sở để phát hành chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết được gọi là cổ phần phổ thông cơ sở. Chứng chỉ lưu ký không có quyền biểu quyết có lợi ích kinh tế và nghĩa vụ tương ứng với cổ phần phổ thông cơ sở, trừ quyền biểu quyết.

Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Ngân hàng, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng Quản trị của Ngân hàng quyết định. Hội đồng Quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và thực hiện theo các quy định của pháp luật. Người sở hữu cổ phần ưu đãi gọi là cổ đông ưu đãi.

Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho người sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau.

a. Cổ phần đã bán là số cổ phần được quyền chào bán đã được các cổ đông thanh toán đủ cho Ngân hàng.

b. Cổ phần được quyền chào bán của Ngân hàng là tổng số cổ phần các loại mà Đại hội đồng cổ đông quyết định sẽ chào bán để huy động vốn.

c. Cổ phần chưa bán là cổ phần được quyền chào bán và chưa được thanh toán cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁷.

3. Cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể được mua bằng Đồng Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ, bí quyết kỹ thuật, tài sản khác quy định tại Điều lệ này và phải được thanh toán đủ một lần.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể mua cổ phần do chính Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

5. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp góp vốn bằng quyền sử dụng đất và các tài sản khác không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng thì phải là những tài sản cần thiết phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ngân hàng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Việc định giá và chuyển quyền sử dụng đất và quyền sở hữu các tài sản này được thực hiện theo quy định tại Điều 35, Điều 36 Luật Doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan. Phần vốn góp bằng vàng, ngoại tệ tự do chuyển đổi phải được chuyển đổi ra tiền Việt Nam.

Điều 23. Giới hạn sở hữu cổ phần

1. Giới hạn sở hữu cổ phần của cổ đông cá nhân, cổ đông là tổ chức, cổ đông và những người liên quan của cổ đông, cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật và của NHNN.

2. Trường hợp các tổ chức, cá nhân nắm giữ trái phiếu chuyển đổi, sau khi chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu phải tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 24. Cổ phiếu và Chứng chỉ chứng khoán khác

1. Cổ phiếu là chứng chỉ do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành, bút toán ghi sổ hoặc dữ liệu điện tử xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex¹⁸.

Cổ phiếu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bao gồm các thông tin chủ yếu sau¹⁹:

¹⁷ Khoản 4 Điều 112 Luật Doanh nghiệp.

¹⁸ Khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

¹⁹ Khoản 1, Khoản 2 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;
- b. Số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
- c. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;
- d. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;
- đ. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;
- g. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật;
- h. Số đăng ký tại Sở đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và ngày phát hành cổ phiếu.
- i. Các nội dung khác theo quy định tại các Điều 116, 117 và 118 của Luật Doanh nghiệp đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi (nếu có).

Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do Ngân hàng phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu cổ phiếu đó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

2. Mỗi cổ đông sẽ được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

3. Mỗi chứng chỉ cổ phiếu ghi tên được cấp phát chỉ ghi nhận một loại cổ phần.

4. Trường hợp cổ phiếu được phát hành dưới hình thức chứng chỉ, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành cổ phiếu cho các cổ đông trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày:

a. Nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex (trường hợp chuyển quyền sở hữu cổ phần); hoặc

b. Cổ đông thanh toán đủ cổ phần cam kết mua (trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tăng vốn điều lệ).

Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chi phí in chứng chỉ cổ phiếu.

5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây:

a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ

phiếu mới.

6. Người nắm giữ cổ phiếu không ghi tên chịu trách nhiệm duy nhất trong việc quản lý an toàn cổ phiếu và Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc mất hoặc cổ phiếu bị sử dụng với mục đích lừa đảo.

7. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được cấp tín dụng trên cơ sở nhận bảo đảm bằng cổ phiếu của chính Ngân hàng mình hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

8. Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Ngân hàng.

Điều 25. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả cổ phần đều được tự do chuyển nhượng trừ trường hợp Điều lệ này và pháp luật có quy định khác.

2. Các trường hợp chuyển nhượng cổ phần sau đây phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi chuyển nhượng:

a. Chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn;

b. Chuyển nhượng cổ phần dẫn đến cổ đông lớn trở thành cổ đông thường và ngược lại.

3. Hội đồng Quản trị quy định về trình tự, thủ tục chuyển nhượng cổ phần phù hợp với các quy định pháp luật. Việc chuyển nhượng cổ phần được thực hiện bằng hợp đồng hoặc giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc người đại diện theo ủy quyền của họ ký. Bên chuyển nhượng vẫn là người sở hữu cổ phần có liên quan cho đến khi tên của người nhận chuyển nhượng được đăng ký vào sổ đăng ký cổ đông.

4. Các hạn chế chuyển nhượng cổ phần của cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, pháp luật có liên quan.

5. Trong thời gian đang xử lý hậu quả theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo quyết định của NHNN do trách nhiệm cá nhân, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc không được chuyển nhượng cổ phần, trừ một trong các trường hợp sau đây:

a. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức bị sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;

b. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc bị

buộc chuyển nhượng cổ phần theo quyết định của Tòa án;

c. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc chuyển nhượng cổ phần cho nhà đầu tư khác nhằm thực hiện phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Sau khi cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, việc chuyển nhượng cổ phần sẽ được thực hiện theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán của Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, Điều lệ này và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 26. Chào bán cổ phần, bán cổ phần

1. Chào bán cổ phần là việc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tăng thêm số lượng cổ phần, loại cổ phần được quyền chào bán để tăng vốn điều lệ. Chào bán cổ phần có thể thực hiện theo một trong các hình thức sau đây²⁰:

- a. Chào bán cổ phần cho các cổ đông hiện hữu;
- b. Chào bán cổ phần ra công chúng;
- c. Chào bán cổ phần riêng lẻ.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ theo quy định của pháp luật và của NHNN.

3. Việc chào bán cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và quy định của NHNN.

4. Cổ phần được coi là đã bán khi được thanh toán đủ và những thông tin về người mua quy định tại khoản 1 Điều 31 của Điều lệ này được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông; kể từ thời điểm đó, người mua cổ phần trở thành cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.²¹

5. Sau khi cổ phần được thanh toán đầy đủ, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành và giao cổ phiếu cho người mua; trường hợp không giao cổ phiếu, các thông tin về cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 31 của Điều lệ này được ghi vào sổ đăng ký cổ đông để chứng thực quyền sở hữu cổ phần của cổ đông đó trong Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.²²

6. Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quy định về điều kiện, thủ tục, hồ sơ mua cổ phần tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của NHNN.

7. Khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tiến hành đăng ký giao dịch/niêm yết trên thị

²⁰ Điều 123 Luật Doanh nghiệp.

²¹ Khoản 4 Điều 124 Luật Doanh nghiệp.

²² Khoản 5 Điều 124 Luật Doanh nghiệp.

trường chứng khoán thì việc chào bán cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán và quy định của NHNN.

8. Hội đồng Quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá bán cổ phần phù hợp quy định của pháp luật.²³

Điều 27. Mua lại cổ phần

1. Mua lại cổ phần theo quyết định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex:

a. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền mua lại không quá 30% (ba mươi phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức (nếu có) đã bán theo quy định của pháp luật và của Điều lệ này.

b. Việc mua lại cổ phần được thực hiện theo quy định sau đây:

(i). Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền quyết định mua lại không quá 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn 12 (mười hai) tháng. Trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

(ii). Hội đồng Quản trị quyết định giá mua lại cổ phần. Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại tiết (iii) điểm b khoản 1 Điều này. Đối với cổ phần loại khác, nếu Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận nào khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường.

(iii). Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần của họ trong Ngân hàng theo trình tự, thủ tục sau đây:

- Quyết định mua lại cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được thông báo bằng phương thức để bảo đảm đến được tất cả các cổ đông trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

- Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức để bảo đảm đến được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thông báo. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. Ngân hàng Xăng

²³ Điều 126 Luật Doanh nghiệp.

dầu Petrolimex chỉ mua lại cổ phần trong thời hạn nói trên.

2. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông²⁴

a. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu Ngân hàng mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải lập bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Ngân hàng trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định về các vấn đề quy định tại khoản này.

b. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a khoản 2 Điều này với giá thị trường hoặc giá thỏa thuận trong thời hạn 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giới thiệu ít nhất 03 (ba) tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

3. Điều kiện thanh toán và xử lý các cổ phần được mua lại:

a. Cổ phần được mua lại theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều này được coi là cổ phần chưa bán theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 22 Điều lệ này.²⁵

b. Cổ phiếu xác nhận quyền sở hữu cổ phần đã được mua lại phải được tiêu hủy ngay sau khi cổ phần tương ứng được thanh toán đầy đủ. Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc phải liên đới chịu trách nhiệm về thiệt hại do không tiêu hủy hoặc chậm tiêu hủy cổ phiếu.

c. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chỉ được quyền thanh toán cổ phần được mua lại cho cổ đông quy định tại khoản 1 và 2 Điều này nếu sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại Ngân hàng vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác và vẫn bảo đảm các tỷ lệ an toàn trong hoạt động ngân hàng, giá trị thực của vốn điều lệ không giảm thấp hơn mức vốn pháp định; trường hợp mua lại cổ phần dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thì phải được NHNN chấp thuận trước bằng văn bản.

d. Trường hợp việc thanh toán cổ phần mua lại trái với quy định tại điểm c khoản này thì cổ đông phải hoàn trả cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex số tiền, tài sản khác đã nhận; trường hợp cổ đông không hoàn trả được cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thì tất cả thành viên Hội đồng Quản trị phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong

²⁴ Điều 132 Luật Doanh nghiệp.

²⁵ Khoản 2 Điều 134 Luật Doanh nghiệp.

phạm vi giá trị số tiền, tài sản đã trả cho cổ đông mà chưa được hoàn lại.²⁶

4. Sau khi thanh toán hết số cổ phần được mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giảm hơn 10% (mười phần trăm) thì Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thông báo cho tất cả chủ nợ biết trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày thanh toán hết số cổ phần được mua lại.

Điều 28. Thừa kế cổ phần

1. Việc thừa kế cổ phần thực hiện theo quy định của Điều lệ này, pháp luật về thừa kế và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Sau khi xuất trình đầy đủ các giấy tờ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp, người thừa kế thực hiện đăng ký các loại cổ phần được thừa kế tại sổ đăng ký cổ đông và trở thành cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, được hưởng mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông mà họ thừa kế phù hợp với quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

3. Người thừa kế cổ phần của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và người quản lý khác được sở hữu cổ phần nhưng không được đương nhiên thừa kế quyền làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và các chức danh quản lý tương ứng.

Điều 29. Phát hành trái phiếu

Việc chào bán trái phiếu riêng lẻ và chào bán trái phiếu ra công chúng của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

CHƯƠNG III

CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN LÝ VÀ KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG

MỤC I

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Điều 30. Cơ cấu tổ chức quản lý

Cơ cấu tổ chức quản lý của Ngân hàng bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng Quản trị;
3. Ban Kiểm soát;
4. Tổng Giám đốc.

MỤC II

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

²⁶ Điều 136 Luật Doanh nghiệp.

Điều 31. Sổ đăng ký cổ đông và xác lập danh sách cổ đông

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập và lưu giữ Sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản giấy, tập dữ liệu điện tử ghi nhận thông tin về sở hữu cổ phần của các cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;
- b. Tổng số cổ phần được quyền chào bán, loại cổ phần được quyền chào bán và số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Tổng số cổ phần đã bán của từng loại và giá trị vốn cổ phần đã góp;
- d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức²⁷;
- d. Số lượng cổ phần từng loại của mỗi cổ đông, tổng số cổ phần của mỗi cổ đông, ngày đăng ký cổ phần.

2. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu hoặc trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong sổ đăng ký cổ đông²⁸.

3. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo kịp thời với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để cập nhật vào Sổ đăng ký cổ đông. Ngân hàng không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ liên lạc của cổ đông.²⁹

Điều 32. Quyền hạn của cổ đông

1. Cổ đông là những người chủ sở hữu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu.

2. Quyền của cổ đông phổ thông:

a. Tham dự và phát biểu ý kiến trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền; mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết.

b. Được nhận cổ tức theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

c. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Ngân hàng.

²⁷ Điểm d Khoản 2 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

²⁸ Khoản 3 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

²⁹ Khoản 4 Điều 122 Luật Doanh nghiệp.

d. Được chuyển nhượng cổ phần cho cổ đông khác của Ngân hàng hoặc tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

đ. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác.

e. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ của Ngân hàng, sổ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

g. Được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với số cổ phần sở hữu tại Ngân hàng khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giải thể hoặc phá sản.

h. Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện các quyền, nghĩa vụ của mình; người được ủy quyền không được ứng cử với tư cách của chính mình.

i. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thêm quyền đề cử người vào Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát. Tùy thuộc vào số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát, số lượng ứng cử viên mà mỗi cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm theo quy định, cụ thể như sau:

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 01 (một) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 02 (hai) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 03 (ba) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 04 (bốn) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 05 (năm) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 06 (sáu) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 07 (bảy) ứng cử viên;

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa 08 (tám) ứng cử viên.

k. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có thêm quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này;

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng Quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao;

b. Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ thường trú, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng Quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

5. Việc đề cử người vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát quy định tại điểm i khoản 2 Điều này thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông tự nguyện tập hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông được quyền đề cử một hoặc một số người làm ứng cử viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều này. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

c. Danh sách ứng cử viên phải được gửi tới Hội đồng Quản trị theo thời hạn do Hội đồng Quản trị quy định.

6. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền thêm các quyền sau đây:

a. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hàng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

b. Yêu cầu Ban Kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh

nghiệp, sổ giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

c. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Điều lệ này.

7. Cổ đông ưu đãi (nếu có) của Ngân hàng có các quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 33. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ số cổ phần cam kết mua trong thời hạn do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quy định; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không được mua cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dưới tên của cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật;

2. Tuân thủ Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

3. Chấp hành các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị;

4. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong phạm vi vốn cổ phần đã góp vào Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

5. Không được rút vốn cổ phần đã góp ra khỏi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dưới mọi hình thức dẫn đến việc giảm vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

6. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

a. Vi phạm pháp luật;

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.

7. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư trong Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường

hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần;

8. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 34. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và tất cả các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông đều có quyền tham dự.

2. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện theo ủy quyền. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền. Việc chỉ định người đại diện theo ủy quyền phải bằng văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải thông báo cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và chỉ có hiệu lực đối với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex kể từ ngày Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nhận được văn bản. Văn bản cử người đại diện theo ủy quyền phải có các nội dung chủ yếu sau³⁰:

a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông;

b. Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;

c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân từng người đại diện theo ủy quyền;

d. Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được đại diện;

e. Họ tên, chữ ký của người đại diện theo ủy quyền và người đại diện theo pháp luật của cổ đông.

3. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây³¹:

a. Không thuộc đối tượng không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b. Cổ đông là doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (trừ doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) không được cử vợ, chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của

³⁰ Khoản 3 và Khoản 4 Điều 14 Luật Doanh nghiệp.

³¹ Khoản 5 Điều 14 Luật Doanh nghiệp.

chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người quản lý và của người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty làm người đại diện theo ủy quyền tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

c. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

4. Trách nhiệm của người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức³²:

a. Người đại diện theo ủy quyền nhân danh cổ đông thực hiện các quyền và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Mọi hạn chế của cổ đông đối với người đại diện theo ủy quyền trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của cổ đông tương ứng tại Đại hội đồng cổ đông đều không có hiệu lực đối với bên thứ ba.

b. Người đại diện theo ủy quyền có trách nhiệm tham dự đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; thực hiện các quyền và nghĩa vụ được ủy quyền một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông cử đại diện.

c. Người đại diện theo ủy quyền chịu trách nhiệm trước cổ đông cử đại diện do vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Khoản này. Cổ đông cử đại diện chịu trách nhiệm trước bên thứ ba đối với trách nhiệm phát sinh liên quan đến quyền và nghĩa vụ được thực hiện thông qua người đại diện theo ủy quyền.

Điều 35. Quyền hạn và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

a. Thông qua định hướng phát triển của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

b. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ này;

c. Phê chuẩn quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;

d. Quyết định số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát từng nhiệm kỳ; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát phù hợp với các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

đ. Quyết định mức thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và ngân sách hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;

e. Xem xét và xử lý theo thẩm quyền vi phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

g. Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

³² Điều 15 Luật Doanh nghiệp.

h. Thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ; thông qua phương án chào bán cổ phần, bao gồm loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ chào bán;

i. Thông qua việc mua lại cổ phần đã bán;

k. Thông qua phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi;

l. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án phân phối lợi nhuận sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác của Ngân hàng;

m. Thông qua báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

n. Quyết định thành lập công ty con;

o. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

p. Quyết định đầu tư, mua, bán, chuyển nhượng³³, thanh lý³⁴ tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có giá trị từ 20% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;

q. Thông qua các hợp đồng có giá trị trên 20% vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, cổ đông lớn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; Công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

r. Quyết định việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức pháp lý, giải thể hoặc yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

s. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

t. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2. Cổ đông không được tham gia biểu quyết để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông về:

a. Bất kỳ hợp đồng nào liên quan đến điểm q khoản 1 Điều này mà cổ đông đó hoặc một người có liên quan của cổ đông đó là một bên của hợp đồng; hoặc

b. Bất kỳ việc mua cổ phiếu nào từ cổ đông đó hoặc bất kỳ người có liên quan nào của cổ đông đó.

3. Đại hội đồng cổ đông phải thảo luận và biểu quyết thông qua các quyết định về

³³ Điều 14 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

³⁴ Điều 15 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp.

Điều 36. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên hoặc bất thường. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng Quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

2. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên được Hội đồng Quản trị triệu tập và tổ chức trên lãnh thổ Việt Nam; địa điểm cụ thể do Hội đồng Quản trị quyết định căn cứ vào tình hình thực tế. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Ngân hàng có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quyết định triệu tập họp của Hội đồng Quản trị trong các trường hợp sau đây:

a. Hội đồng Quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Khi số thành viên của Hội đồng Quản trị còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật.

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng.

d. Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.

đ. Theo yêu cầu của NHNN.

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

4. Hội đồng Quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu triệu tập họp quy định tại các điểm c, d khoản 3 Điều này.

Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

5. Trường hợp Hội đồng Quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban Kiểm soát thay thế Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông như quy định thì Trường Ban Kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

6. Trường hợp Ban Kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều này, thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 32 Điều lệ này đã yêu cầu có quyền đại diện Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

7. Người triệu tập phải: Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông; lập chương trình và nội dung cuộc họp; chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp; dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát; xác định thời gian và địa điểm họp; gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của pháp luật và của Điều lệ này; các công việc khác phục vụ cuộc họp.³⁵

8. Tất cả chi phí cần thiết để triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại các khoản 4, 5, 6 Điều này sẽ được Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoàn lại. Vì mục đích rõ ràng, chi phí đó sẽ không bao gồm chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại và các chi phí liên quan khác.

Điều 37. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên Sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi giấy mời họp Đại hội đồng cổ đông³⁶. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên,

³⁵ Khoản 4 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

³⁶ Khoản 1 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.

mã số doanh nghiệp hoặc sổ giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại, số và ngày đăng ký cổ đông của từng cổ đông³⁷.

3. Mỗi cổ đông đều có quyền được cung cấp các thông tin liên quan đến mình được ghi trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Trường hợp cổ phần được chuyển nhượng trong thời gian từ ngày lập xong danh sách cổ đông đến ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông thì người nhận chuyển nhượng có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thay thế người chuyển nhượng đối với số cổ phần đã chuyển nhượng.

5. Cổ đông có quyền kiểm tra, tra cứu, trích lục, sao chép tên và địa chỉ liên lạc của cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông; yêu cầu sửa đổi thông tin sai lệch hoặc bổ sung thông tin cần thiết về mình trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải cung cấp kịp thời thông tin trong sổ đăng ký cổ đông, sửa đổi, bổ sung thông tin sai lệch theo yêu cầu của cổ đông; chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại phát sinh do không cung cấp hoặc cung cấp không kịp thời, không chính xác thông tin sổ đăng ký cổ đông theo yêu cầu. Trình tự, thủ tục yêu cầu cung cấp thông tin trong sổ đăng ký cổ đông thực hiện theo quy định của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.³⁸

Điều 38. Thực hiện quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp, ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 5 Điều này. Cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba (03) người tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Điều lệ này thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Người được ủy quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông không được ứng cử với tư cách của chính mình. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên

³⁷ Khoản 2 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.

³⁸ Khoản 3 Điều 141 Luật Doanh nghiệp.

được ủy quyền³⁹.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex).

3. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây⁴⁰:

a. Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

b. Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

c. Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

4. Khoản 3 Điều này không áp dụng trong trường hợp Ngân hàng nhận được thông báo về một trong các trường hợp nêu tại khoản 4 Điều này trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

5. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây⁴¹:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;

đ. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ này.

Điều 39. Chương trình họp, nội dung họp, mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chuẩn bị chương trình, nội dung cuộc họp.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

³⁹ Khoản 2 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

⁴⁰ Khoản 3 Điều 16 Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán (Sau đây gọi là "Điều lệ mẫu Công ty đại chúng").

⁴¹ Khoản 1 Điều 142 Luật Doanh nghiệp.

a. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex niêm yết hoặc đăng ký giao dịch; trường hợp Ngân hàng xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương.

b. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;

- Phiếu biểu quyết.

c. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại khoản này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, cách thức tải tài liệu, bao gồm:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

- Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

- Phiếu biểu quyết;

- Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.⁴²

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 6 Điều 32 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này nếu có một trong các trường hợp sau đây:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 3 Điều này;

b. Vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

c. Những vấn đề không phù hợp với quy định tại Điều lệ này và không phù hợp với các quy định của pháp luật.

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 3 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ

⁴² Khoản 3 Điều 18 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng và Khoản 4 Điều 143 Luật Doanh nghiệp.

trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 40. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông⁴³

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai không đủ điều kiện tiến hành thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai.

Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 39 Điều lệ này.

Điều 41. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, thủ tục đăng ký cổ đông phải được tiến hành nhằm bảo đảm các cổ đông có quyền dự họp và người được ủy quyền dự họp được đăng ký. Cổ đông và người được ủy quyền dự họp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông phải làm thủ tục đăng ký, ký tên vào Sổ chữ ký có nêu rõ số cổ phần và loại cổ phần của mình.

2. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết mà cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.⁴⁴

3. Các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau

⁴³ Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều 19 Điều lệ mẫu công ty đại chúng.

⁴⁴ Khoản 5 Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Điểm a Khoản 1 Điều 20 Điều lệ mẫu công ty đại chúng.

khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho những người này đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

4. Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng Quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng Quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trừ các trường hợp quy định tại khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp⁴⁵. Trường hợp bầu chủ tọa, tên chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho chủ tọa phải được công bố.

5. Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

6. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường các trường hợp sau đây:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp.
- b. Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- c. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.⁴⁶

7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 6 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

8. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý theo quy định tại khoản 10 Điều này để điều khiển cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số

⁴⁵ Khoản 2 Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Khoản 2 Điều 20 Điều lệ mẫu công ty đại chúng.

⁴⁶ Khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp và Khoản 4 Điều 20 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

người dự họp⁴⁷.

9. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể yêu cầu tất cả người dự họp Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp và hợp lý khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

10. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được cho là thích hợp để⁴⁸:

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

11. Hội đồng Quản trị được quyền quyết định lựa chọn hình thức họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức họp trực tiếp hoặc họp trực tuyến hoặc hình thức họp khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán⁴⁹.

Điều 42. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên không được thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

3. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có

⁴⁷ Khoản 4 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

⁴⁸ Khoản 4 Điều 20 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

⁴⁹ Khoản 10 Điều 20 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày thông qua. Việc gửi Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website: www.pgbank.com.vn của Ngân hàng và được coi là hình thức thông báo hợp lệ đến các cổ đông.⁵⁰

4. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.⁵¹

5. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề quy định tại các **điểm a, d, e và r** khoản 1 Điều 35 Điều lệ này phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi đảm bảo các điều kiện sau đây:

a. Trừ trường hợp quy định tại điểm c khoản này và khoản 4 Điều này, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận⁵².

b. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc quy định tại Điều lệ này.

c. Đối với quyết định về các các vấn đề quy định tại các **điểm b, h, p, r** khoản 1 Điều 35 Điều lệ này thì phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 43. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác

⁵⁰ Khoản 5 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

⁵¹ Khoản 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

⁵² Điểm b Khoản 3 Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng.

2. Người chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Việc công bố thông tin về biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên Website: www.pgbank.com.vn của Ngân hàng được coi là hình thức gửi hợp lệ đến các cổ đông. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên Website: www.pgbank.com.vn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây⁵³:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

đ. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

e. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp; phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

5. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng⁵⁴. Trong vòng mười lăm (15)

⁵³ Khoản 1 Điều 150 Luật Doanh nghiệp.

⁵⁴ Khoản 6 Điều 150 Luật Doanh nghiệp.

ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp, tất cả các nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến NHNN.

6. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Điều 44. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

1. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản khi bảo đảm các điều kiện sau đây:

a. Trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này và khoản 4 Điều 42 Điều lệ này, quyết định của Đại hội đồng Cổ đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản khi được số Cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận;

b. Đối với quyết định về các vấn đề quy định tại các điểm **b, h, p và r** khoản 1 Điều 35 Điều lệ này thì phải được số Cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận.⁵⁵

2. Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông trực tiếp biểu quyết thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

3. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

a. Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Ngân hàng, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 42 Điều lệ này.

b. Hội đồng Quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất là mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Việc lập danh sách cổ đông gửi phiếu lấy ý kiến thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 37 của Điều lệ này. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo thực hiện theo quy định tại Điều 39 của Điều lệ này.⁵⁶

c. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:⁵⁷

(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

⁵⁵ Điểm b, c khoản 3 Điều 59 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁵⁶ Khoản 2 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

⁵⁷ Khoản 3 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

(ii) Mục đích lấy ý kiến;

(iii) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

(iv) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua;

(v) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

(vi) Thời hạn phải gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

(vii) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

d. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo một trong các hình thức sau đây:⁵⁸

- Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

- Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex qua fax hoặc thư điện tử phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.

Các phiếu lấy ý kiến gửi về Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

d. Hội đồng Quản trị tổ chức kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban Kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

(i) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

(ii) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;

(iii) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;

(iv) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;

⁵⁸ Khoản 4 Điều 149 Luật Doanh nghiệp.

(v) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

(vi) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng Quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

e. Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.⁵⁹

g. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

h. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu, tất cả các nghị quyết, quyết định được Đại hội đồng cổ đông thông qua phải được gửi đến NHNN.

Điều 45. Yêu cầu hủy bỏ các quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 3 Điều 32 của Điều lệ này có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 42 của Điều lệ này.⁶⁰

2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này thì nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi quyết định hủy bỏ nghị quyết đó của Tòa án, Trọng tài có hiệu lực, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.⁶¹

MỤC III

⁵⁹ Khoản 6 Điều 149 Luật Doanh nghiệp và Khoản 6 Điều 22 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

⁶⁰ Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

⁶¹ Khoản 3 Điều 152 Luật Doanh nghiệp.

ĐIỀU KHOẢN CHUNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 46. Nhiệm vụ chung

1. Hội đồng Quản trị là cơ quan quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.

3. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 47. Những người không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc⁶²

Những người sau đây không được là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex:

1. Người chưa thành niên; người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi;

2. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;

3. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích; người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;

4. Cán bộ, công chức, người quản lý từ cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

5. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

6. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

7. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Giám đốc (Tổng Giám đốc), thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng

⁶² Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng.

Thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

8. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

9. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Thành viên, thành viên Hội đồng Thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

10. Người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc không được là thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

11. Người có liên quan của Chủ tịch Hội đồng Quản trị không được là Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

12. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng⁶³;

13. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 48. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ⁶⁴

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là Người điều hành của Ngân hàng và của tổ chức tín dụng khác.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là người quản lý của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức này là công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc là thành viên Ban kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của tổ chức tín dụng khác.

4. Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm các chức vụ sau đây:

a. Thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành, nhân viên của Ngân hàng

⁶³ Điểm h Khoản 1 Điều 33 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁴ Điều 34 Luật Các tổ chức tín dụng.

Xăng dầu Petrolimex hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

b. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng Quản trị, người điều hành tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

5. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây⁶⁵: Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của tổ chức tín dụng khác, trừ trường hợp tổ chức đó là công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Phó Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác.

6. Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được đồng thời là Chủ tịch Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) hoặc các chức danh tương đương của doanh nghiệp khác⁶⁶.

Điều 49. Đương nhiên mất tư cách⁶⁷

1. Các trường hợp đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc:

a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết;

b. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân;

c. Vi phạm quy định tại Điều 47 của Điều lệ này;

d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức;

đ. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

e. Khi Ngân hàng bị thu hồi Giấy phép;

g. Khi hợp đồng thuê Tổng Giám đốc hết hiệu lực.

2. Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định

⁶⁵ Khoản 3 Điều 34 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁶ Khoản 4 Điều 34 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁷ Điều 35 Luật Các tổ chức tín dụng.

tại khoản 1 Điều này gửi NHNN trong thời gian năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này; thực hiện các thủ tục để bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 50. Miễn nhiệm, bãi nhiệm⁶⁸

1. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng ban và các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Ngân hàng bị xem xét miễn nhiệm, bãi nhiệm trong những trường hợp sau:

- a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b. Có đơn xin từ chức gửi Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;
- c. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Điều 50 Luật các Tổ chức tín dụng;
- d. Thành viên độc lập của Hội đồng Quản trị không bảo đảm yêu cầu về tính độc lập;
- đ. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- e. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng Quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản này;
- f. Các trường hợp khác do pháp luật quy định.

2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Chủ tịch, thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

3. Trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại khoản 1 Điều này, Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo NHNN.

Điều 51. Đình chỉ, tạm đình chỉ⁶⁹

1. NHNN có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ

⁶⁸ Điều 36 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁶⁹ Điều 37 Luật Các tổ chức tín dụng.

tịch, các thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng ban, các thành viên Ban Kiểm soát, Người điều hành Ngân hàng vi phạm quy định tại Điều 34 của Luật Các tổ chức tín dụng, quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.

2. Ban kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Chủ tịch, thành viên Hội đồng Quản trị; Trưởng ban, thành viên Ban Kiểm soát; Người điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.

3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của NHNN, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc Ban kiểm soát đặc biệt.

Điều 52. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc

1. Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được NHNN chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu, bổ nhiệm các chức danh này. Những người được bầu, bổ nhiệm làm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thuộc danh sách đã được NHNN chấp thuận.

2. Thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến việc bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của NHNN.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thông báo cho NHNN danh sách những người được bầu, bổ nhiệm các chức danh quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn mười (10) ngày làm việc, kể từ ngày bầu, bổ nhiệm.

MỤC IV

QUYỀN, NGHĨA VỤ CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ, NGƯỜI ĐIỀU HÀNH NGÂN HÀNG

Điều 53. Quyền, nghĩa vụ của người quản lý, người điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex⁷⁰

1. Thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Thực hiện quyền, nghĩa vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Ngân hàng, cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

⁷⁰ Điều 38 Luật Các tổ chức tín dụng.

3. Trung thành với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Ngân hàng, lạm dụng địa vị, chức vụ và tài sản của Ngân hàng để thu lợi cá nhân hoặc để phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác làm tổn hại tới lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

4. Bảo đảm lưu trữ hồ sơ của Ngân hàng để cung cấp được các số liệu phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành, kiểm soát mọi hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, hoạt động thanh tra, giám sát, kiểm tra của NHNN.

5. Am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

6. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Ngân hàng về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng Quản trị chấp thuận.

7. Không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ ngân hàng khác của Ngân hàng với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

8. Không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị lỗ.

9. Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 54. Trách nhiệm công khai các lợi ích liên quan⁷¹

1. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các chức danh tương đương khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải kê khai với Ngân hàng các thông tin sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác đứng tên từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên;

b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc).

2. Việc kê khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải được thực hiện bằng văn bản trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

⁷¹ Điều 39 Luật Các tổ chức tín dụng.

3. Ngân hàng phải công khai thông tin quy định tại khoản 1 Điều này định kỳ hàng năm cho Đại hội đồng cổ đông và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông, thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có quyền xem xét, trích lục và sao chép một phần hoặc toàn bộ nội dung kê khai.

4. Ngân hàng phải thông báo bằng văn bản cho NHNN các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày Ngân hàng nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.

5. Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Ngân hàng đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng Quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng Quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Ngân hàng⁷².

Điều 55. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường⁷³

1. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Ngân hàng là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Ngân hàng ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Ngân hàng, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Ngân hàng trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí được bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép Ngân hàng có thể mua bảo hiểm cho những người đó để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

MỤC V HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

⁷² Khoản 5 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

⁷³ Điều 48 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

Điều 56. Cơ cấu, thành phần và nhiệm kỳ

1. Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Hội đồng Quản trị theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định của pháp luật và điểm b khoản 5 Điều 42 Điều lệ này. Hội đồng Quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng Quản trị với đa số phiếu bằng thể thức trực tiếp bỏ phiếu hoặc biểu quyết.

2. Hội đồng Quản trị của Ngân hàng phải có không ít hơn năm (05) thành viên và không quá mười một (11) thành viên, trong đó có ít nhất một (01) thành viên độc lập. Số lượng thành viên từng nhiệm kỳ cụ thể được Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hội đồng Quản trị phải có ít nhất một phần hai tổng số thành viên là thành viên độc lập và thành viên không phải là người điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

a. Cá nhân và người có liên quan của cá nhân đó hoặc những người đại diện vốn góp của một cổ đông là tổ chức và người có liên quan của những người này được tham gia Hội đồng Quản trị, nhưng không được vượt quá một phần ba tổng số thành viên Hội đồng Quản trị của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ trường hợp là người đại diện phần vốn góp của nhà nước.

b. Nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị theo nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị. Thành viên Hội đồng Quản trị có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng Quản trị được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Hội đồng Quản trị của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

c. Trường hợp số thành viên Hội đồng Quản trị không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật thì trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Ngân hàng phải bổ sung đủ số lượng thành viên Hội đồng Quản trị.

3. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị phải được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và Điều lệ này.

4. Trường hợp cổ đông nước ngoài (bao gồm cả người Việt Nam định cư ở nước ngoài) được tham gia hoặc cử người đại diện tham gia Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật Việt Nam.

5. Hội đồng Quản trị phải thành lập các Ủy ban để giúp Hội đồng Quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, trong đó phải có Ủy ban quản lý rủi ro và Ủy ban nhân sự. Hội đồng Quản trị quy định nhiệm vụ, quyền hạn của hai Ủy ban này theo hướng dẫn của NHNN.

Điều 57. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị

1. Chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
2. Trình Đại hội đồng cổ đông quyết định, thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông quy định tại khoản 1 Điều 35 Điều lệ này.
3. Quyết định việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp.
4. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Người phụ trách quản trị Ngân hàng, Thư ký Hội đồng Quản trị và người quản lý, người điều hành khác theo quy định nội bộ của Hội đồng Quản trị.
5. Thông qua phương án góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác có giá trị dưới 20% vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.
6. Cử người đại diện vốn góp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại doanh nghiệp, tổ chức tín dụng khác.
7. Quyết định đầu tư, giao dịch mua, bán, chuyển nhượng⁷⁴, thanh lý⁷⁵ tài sản của Ngân hàng từ 10% trở lên so với vốn điều lệ của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng Cổ đông theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 35 Điều lệ này.
8. Quyết định các khoản cấp tín dụng theo quy định tại khoản 7 Điều 128 của Luật các Tổ chức tín dụng, trừ các giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định tại điểm q khoản 1 Điều 35 Điều lệ này.
9. Thông qua các hợp đồng của Ngân hàng với công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng; các hợp đồng của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, cổ đông lớn, người có liên quan của họ có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn 20% vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. Trong trường hợp này, thành viên có liên quan không có quyền biểu quyết.
10. Kiểm tra, giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ được phân công; đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của Tổng giám đốc.
11. Ban hành các quy định nội bộ liên quan đến tổ chức, quản trị và hoạt động của Ngân hàng phù hợp với các quy định của pháp luật, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban kiểm soát hoặc của Đại hội đồng cổ đông; Phê duyệt/Ban hành quy chế tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phù hợp với các quy định của pháp luật về chế độ tài chính.

⁷⁴ Điều 14 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

⁷⁵ Điều 15 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

12. Quyết định chính sách quản lý rủi ro và giám sát việc thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

13. Xem xét, phê duyệt báo cáo thường niên.

14. Lựa chọn tổ chức định giá chuyên nghiệp để định giá tài sản góp vốn không phải là tiền Việt Nam, ngoại tệ tự do chuyển đổi, vàng theo quy định của pháp luật.

15. Đề nghị Thống đốc NHNN chấp thuận các vấn đề theo quy định của pháp luật.

16. Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán.

17. Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu chuyển đổi của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

18. Quyết định mua lại cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

19. Kiến nghị phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh.

20. Chuẩn bị nội dung, tài liệu liên quan để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, trừ những nội dung thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát.

21. Duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị; chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông; triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

22. Tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị.

23. Thông báo kịp thời cho NHNN thông tin ảnh hưởng tiêu cực đến tư cách thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.

24. Khi Ngân hàng bị tổn thất về tài sản do nguyên nhân chủ quan, Hội đồng quản trị quyết định mức bồi thường đối với trường hợp cá nhân gây ra tổn thất là (các) chức danh thuộc quy định tại khoản 4 Điều này.⁷⁶

25. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 58. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Hội đồng Quản trị

1. Thành viên Hội đồng Quản trị phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này;
- b. Có đạo đức nghề nghiệp;

⁷⁶ Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

c. Có bằng đại học trở lên;

d. Có ít nhất 03 năm là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất năm (05) năm là người quản lý, người điều hành của doanh nghiệp hoạt động trong ngành tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc của doanh nghiệp khác có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng hoặc có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp tại bộ phận nghiệp vụ về tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a. Không phải là người đang làm việc cho Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc đã làm việc cho Ngân hàng hoặc công ty con của Ngân hàng trong ba (03) năm liền kể trước đó.

b. Không phải là người đang hưởng lương và thù lao thường xuyên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex ngoài những khoản phụ cấp của thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng theo quy định.

c. Không phải là người có vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em và vợ, chồng của những người này là cổ đông lớn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, người quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc công ty con của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

d. Không trực tiếp, gián tiếp sở hữu hoặc đại diện sở hữu từ 1% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; không cùng người có liên quan sở hữu từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

e. Không phải là người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại bất kỳ thời điểm nào trong năm (05) năm liền kể trước đó.

Điều 59. Quyền hạn, nhiệm vụ của Chủ tịch và thành viên Hội đồng Quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị có các quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

a. Thay mặt Hội đồng Quản trị triệu tập và chủ tọa họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Triệu tập các cuộc họp Hội đồng Quản trị;

c. Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu phục vụ cuộc họp, chủ tọa cuộc họp Hội đồng Quản trị;

d. Tổ chức việc thông qua quyết định của Hội đồng Quản trị;

đ. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các quyết định của Hội đồng Quản trị;

e. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

- g. Ký các văn bản xử lý công việc thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị;
- h. Đảm bảo các thành viên Hội đồng Quản trị nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Hội đồng Quản trị phải xem xét;
- i. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng Quản trị. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phải được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị;
- k. Giám sát các thành viên Hội đồng Quản trị trong việc thực hiện các công việc được phân công và các nhiệm vụ, quyền hạn chung;
- l. Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Ủy ban của Hội đồng Quản trị tối thiểu mỗi năm 01 lần và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này;
- m. Thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và khoản 2 Điều này (trừ quy định tại điểm d khoản 2 Điều này).

Trường hợp Chủ tịch Hội đồng Quản trị vắng mặt thì ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác để thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ này. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị không làm việc được thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên tạm thời giữ chức Chủ tịch Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc đa số quá bán.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- a. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của một thành viên Hội đồng Quản trị theo đúng quy chế nội bộ của Hội đồng Quản trị và sự phân công của Chủ tịch Hội đồng Quản trị một cách trung thực vì lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.
- b. Xem xét báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên độc lập, có ý kiến hoặc yêu cầu người quản trị, điều hành Ngân hàng, kiểm toán viên độc lập và kiểm toán viên nội bộ giải trình các vấn đề có liên quan đến báo cáo.
- c. Yêu cầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị bất thường theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật.
- d. Tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị, thảo luận và biểu quyết về tất cả các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ này, trừ trường hợp không được biểu quyết vì vấn đề xung đột lợi ích. Chịu trách nhiệm cá nhân trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông và trước Hội đồng Quản trị về những quyết định của mình.
- đ. Triển khai thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng Quản trị.
- e. Có trách nhiệm giải trình trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ được giao khi được yêu cầu.

g. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

Điều 60. Thù lao và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị

1. Các thành viên Hội đồng Quản trị được nhận thù lao công việc và tiền thưởng dựa trên kết quả và hiệu quả kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng Quản trị dự tính mức thù lao của từng thành viên Hội đồng Quản trị theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của các thành viên Hội đồng Quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải ghi thành mục riêng trong báo cáo tài chính hàng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng Quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các Ủy ban của Hội đồng Quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng: một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng Quản trị.

5. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí ăn, ở, đi lại và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị hoặc các Ủy ban của Hội đồng Quản trị.

Điều 61. Thay thế thành viên Hội đồng Quản trị

1. Trong thời hạn không quá mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch Hội đồng Quản trị bị đương nhiên mất tư cách thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều 49 Điều lệ này, các thành viên Hội đồng Quản trị có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng Quản trị để bầu một thành viên Hội đồng Quản trị (đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành) làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng Quản trị muốn từ chức Chủ tịch phải có đơn gửi đến Hội đồng Quản trị. Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn, Hội đồng Quản trị phải tổ chức họp để xem xét quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, bãi nhiệm và bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay thế theo quy định hiện hành.

3. Thủ tục, hồ sơ bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay thế thực hiện theo quy định của pháp luật và của NHNN.

4. Thành viên Hội đồng Quản trị muốn từ chức phải có đơn hoặc văn bản gửi Hội đồng Quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định. Hội đồng Quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị.

5. Thành viên Hội đồng Quản trị bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu và tiếp quản công việc, phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm. Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị bị miễn nhiệm, bãi nhiệm có trách nhiệm bàn giao công việc cho Chủ tịch và các thành viên Hội đồng Quản trị mới được bầu xử lý.

Điều 62. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

1. Trường hợp Hội đồng Quản trị bầu Chủ tịch thì cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng Quản trị để bầu Chủ tịch và ra các quyết định khác thuộc thẩm quyền phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một người trong số họ triệu tập họp Hội đồng Quản trị.

Hội đồng Quản trị có thể họp định kỳ hoặc bất thường. Cuộc họp định kỳ do Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập bất kỳ khi nào nếu xét thấy cần thiết nhưng mỗi quý phải họp ít nhất một lần.

2. Cuộc họp bất thường: Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập cuộc họp bất thường khi có một trong các trường hợp sau đây:

- a. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng Quản trị;
- b. Có đề nghị của Ban Kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng Quản trị;
- c. Có đề nghị của Tổng Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Đề nghị phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng Quản trị.

3. Trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được một trong các đề nghị họp Hội đồng Quản trị bất thường theo quy định tại khoản 2 Điều này, Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Hội đồng Quản trị bất thường. Trường hợp không triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng Quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Ngân hàng;

trong trường hợp này người đề nghị họp Hội đồng Quản trị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng Quản trị triệu tập họp Hội đồng Quản trị.

4. Địa điểm họp: Các cuộc họp Hội đồng Quản trị sẽ được tiến hành ở trụ sở chính của Ngân hàng hoặc ở địa chỉ đã đăng ký của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc những địa điểm khác được Hội đồng Quản trị quy định.

5. Thông báo và chương trình họp:

a. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng Quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Hội đồng Quản trị được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: chương trình họp, thời gian và địa điểm họp, các vấn đề thảo luận và quyết định. Kèm theo thông báo mời họp phải có những tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị.

b. Thông báo mời họp có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng Quản trị được đăng ký tại Ngân hàng.

c. Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc người triệu tập phải gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.⁷⁷

6. Số thành viên tham dự yêu cầu: Cuộc họp Hội đồng Quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị trở lên dự họp.

Trường hợp cuộc họp được triệu tập không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trong trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng Quản trị dự họp.

7. Biểu quyết:

a. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Điều lệ này;
- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết

⁷⁷ Khoản 7 Điều 157 Luật Doanh nghiệp.

phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng Quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng Quản trị chấp thuận.⁷⁸

b. Thành viên Hội đồng Quản trị có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Hội đồng Quản trị quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Hội đồng Quản trị khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

c. Nếu có nghi ngờ nào nảy sinh tại một cuộc họp liên quan đến quyền lợi của thành viên Hội đồng Quản trị hoặc liên quan đến quyền được biểu quyết của thành viên Hội đồng Quản trị và những nghi ngờ đó không được thành viên Hội đồng Quản trị đó tự nguyện giải quyết bằng cách chấp thuận từ bỏ quyền biểu quyết, thì nghi ngờ đó sẽ được chuyển tới chủ tọa của cuộc họp. Phán quyết của chủ tọa sẽ có giá trị cuối cùng và có tính kết luận trừ trường hợp khi bản chất hoặc mức độ quyền lợi của thành viên Hội đồng Quản trị có liên quan đó chưa được biết rõ.

d. Bất kỳ thành viên Hội đồng Quản trị nào được hưởng lợi từ một hợp đồng, giao dịch được nêu tại điểm q khoản 1 Điều 35, khoản 9 Điều 57 Điều lệ này sẽ được coi là có lợi ích đáng kể đối với hợp đồng, giao dịch đó.

8. Tuyên bố quyền lợi: Thành viên Hội đồng Quản trị nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp tới một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến, một thỏa thuận dự kiến giao kết với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Hội đồng Quản trị, tại đây Hội đồng Quản trị sẽ xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó không, nếu như sau này mới biết về sự tồn tại quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo tại cuộc họp Hội đồng Quản trị gần nhất sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

9. Biểu quyết đa số: Quyết định của Hội đồng Quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của chủ tọa cuộc họp.

10. Những người được mời dự họp Hội đồng Quản trị: Các thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và có thể có các cán bộ quản lý, chuyên gia khác, nhưng không được tham gia biểu quyết.

Điều 63. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị

⁷⁸ Khoản 9, Khoản 10, Khoản 11 Điều 157 Luật Doanh nghiệp.

bằng văn bản

1. Chủ tịch Hội đồng Quản trị quyết định việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản.

2. Thư ký Hội đồng Quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến. Phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng Quản trị.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Hội đồng Quản trị;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến;

đ. Phương án biểu quyết, bao gồm: tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

e. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Ngân hàng;

g. Họ và tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Hội đồng Quản trị và gửi về Ngân hàng theo quy định của Ngân hàng.

5. Thư ký Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng Quản trị độc lập. Trường hợp Ngân hàng chưa có thành viên Hội đồng Quản trị độc lập, thư ký Hội đồng Quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một (01) thành viên Ban Kiểm soát. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Ngân hàng;

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;

c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi, tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Hội đồng Quản trị đã tham gia biểu quyết;

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề được xin ý kiến;

đ. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.

6. Thư ký Hội đồng Quản trị tham gia vào việc lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các

thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Hội đồng Quản trị trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.

8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng.

9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Hội đồng Quản trị.

Điều 64. Biên bản họp Hội đồng Quản trị

1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài. Biên bản có các nội dung chủ yếu sau đây⁷⁹:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian, địa điểm họp;
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được uỷ quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị.

2. Biên bản họp Hội đồng Quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

⁷⁹ Khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp.

3. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng Quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

Điều 65. Bộ máy giúp việc của Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị sẽ sử dụng bộ máy giúp việc và con dấu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Hội đồng Quản trị sẽ có các nhân viên giúp việc chuyên trách và sẽ quy định cụ thể con số và các nhiệm vụ của mỗi thành viên giúp việc.

Điều 66. Người phụ trách quản trị Ngân hàng và Thư ký Hội đồng Quản trị

1. Người phụ trách quản trị Ngân hàng:

a. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị Ngân hàng để hỗ trợ công tác quản trị tại Ngân hàng. Tiêu chuẩn, điều kiện của Người phụ trách quản trị Ngân hàng thực hiện theo quy định của pháp luật.

b. Người phụ trách quản trị Ngân hàng có quyền và nghĩa vụ sau:

(i). Tư vấn Hội đồng Quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Ngân hàng và cổ đông;

(ii). Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

(iii). Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

(iv). Tham dự các cuộc họp;

(v). Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng Quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

(vi). Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng Quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban Kiểm soát;

(vii). Giám sát và báo cáo Hội đồng Quản trị về hoạt động công bố thông tin của Ngân hàng;

(viii). Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;

(ix). Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ;

(x). Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

2. Thư ký Hội đồng Quản trị:

a. Giúp việc cho Hội đồng Quản trị có Thư ký Hội đồng Quản trị. Chức năng, nhiệm vụ của Thư ký Hội đồng Quản trị do Hội đồng Quản trị quy định.

b. Hội đồng Quản trị có thể bãi nhiệm thư ký vào bất cứ thời điểm nào, tuy nhiên không được làm phương hại đến các yêu cầu bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng lao động giữa thư ký và Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Hai hoặc nhiều người có thể

được bổ nhiệm là đồng thư ký; chức năng, nhiệm vụ của thư ký bao gồm:

- (i). Thông báo việc triệu tập các cuộc họp Hội đồng Quản trị theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hay của Ban Kiểm soát;
- (ii). Ghi biên bản cuộc họp;
- (iii). Tư vấn về thủ tục các cuộc họp;
- (iv). Cung cấp thông tin cho các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và cổ đông.
- (v). Các chức năng, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

MỤC VI

TỔNG GIÁM ĐỐC

Điều 67. Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex. Giúp việc cho Tổng Giám đốc có một số Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối/Phòng chức năng và bộ máy chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm một trong số các thành viên của mình làm Tổng Giám đốc hoặc thuê Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc được trả lương và tiền thưởng. Tiền lương của Tổng Giám đốc do Hội đồng Quản trị quyết định. Tiền lương của Tổng Giám đốc được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

3. Tổng Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn phù hợp với quy định khác của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và các quy chế quản lý nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

4. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá năm (05) năm, Hội đồng Quản trị quy định thời hạn từng nhiệm kỳ cụ thể. Tổng Giám đốc có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm và từ chức của Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo sự phân công của Tổng Giám đốc. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được Tổng Giám đốc phân công.

6. Kế Toán trưởng/Giám đốc tài chính giúp Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, có các quyền và nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 68. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế Tổng Giám đốc

1. Sau khi Tổng Giám đốc bị xác định đương nhiên mất tư cách hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm theo quy định tại Điều lệ này khi chưa có người thay thế, Hội đồng Quản trị phải có Quyết định cử ngay một Phó Tổng Giám đốc điều hành hoạt động ngân hàng để đảm bảo Ngân hàng hoạt động ổn định, liên tục và thực hiện báo cáo theo quy định của pháp luật, NHNN.

Người được cử điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ được giao trong thời gian đảm nhận nhiệm vụ này.

2. Sau khi Tổng Giám đốc bị đương nhiên mất tư cách hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng Quản trị phải tiến hành các thủ tục để bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

3. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến những người được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc mới và thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc mới thực hiện theo quy định của pháp luật, của NHNN và Điều lệ này.

4. Tổng Giám đốc bắt đầu thực hiện nhiệm vụ khi Hội đồng Quản trị có quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.

5. Trình tự, thủ tục và các vấn đề khác liên quan đến việc tái bổ nhiệm Tổng Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và của NHNN.

Điều 69. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc⁸⁰

1. Tổng Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này;

b. Có đạo đức nghề nghiệp;

c. Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật;

d. Có ít nhất 05 năm là người điều hành của tổ chức tín dụng hoặc có ít nhất năm (05) năm là Tổng Giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng Giám đốc (Phó Giám đốc) doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu tối thiểu bằng mức vốn pháp định đối với loại hình tổ chức tín dụng tương ứng và có ít nhất năm (05) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán hoặc có ít nhất 10 năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán, kiểm toán;

đ. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

2. Phó Tổng Giám đốc phải có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này.

b. Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh,

⁸⁰ Khoản 5 Điều 50 Luật Các tổ chức tín dụng.

luật hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm; hoặc có bằng Đại học trở lên ngoài các ngành, lĩnh vực nêu trên và có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính ngân hàng hoặc lĩnh vực chuyên môn mà mình sẽ đảm nhiệm.

c. Cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

Điều 70. Quyền hạn và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc

1. Tổng Giám đốc có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

a. Tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.

b. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động kinh doanh hằng ngày của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

c. Thiết lập, duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động có hiệu quả.

d. Lập và trình Hội đồng Quản trị thông qua hoặc để báo cáo cấp có thẩm quyền thông qua báo cáo tài chính. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo tài chính, báo cáo thống kê, số liệu quyết toán và các thông tin tài chính khác.

đ. Ban hành theo thẩm quyền quy chế, quy định nội bộ; quy trình, thủ tục tác nghiệp để vận hành hệ thống điều hành kinh doanh, hệ thống thông tin báo cáo.

e. Báo cáo Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hoạt động và kết quả kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

g. Quyết định áp dụng biện pháp vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn, sự cố và chịu trách nhiệm về quyết định đó và kịp thời báo cáo Hội đồng Quản trị.

h. Kiến nghị, đề xuất cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ngân hàng trình Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông quyết định theo thẩm quyền.

i. Đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

k. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý, điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị;

l. Ký kết hợp đồng nhân danh Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của Điều lệ và quy định nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

m. Kiến nghị phương án sử dụng lợi nhuận, xử lý lỗ trong kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

n. Tuyển dụng lao động; quyết định lương, thưởng của người lao động theo thẩm quyền.

o. Tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị, có quyền thảo luận nhưng không có

quyền biểu quyết (trừ trường hợp Tổng Giám đốc đồng thời là thành viên Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex).

p. Khi Ngân hàng bị tổn thất về tài sản do nguyên nhân chủ quan, Tổng Giám đốc được quyết định mức bồi thường đối với trường hợp cá nhân gây ra tổn thất là (các) chức danh quản lý, điều hành của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị.⁸¹

q. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng Quản trị.

2. Tổng Giám đốc phải điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Ngân hàng theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này, hợp đồng lao động ký với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và quyết định của Hội đồng Quản trị. Nếu điều hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thì Tổng Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC VII

BAN KIỂM SOÁT

Điều 71. Thành phần và nhiệm kỳ

1. Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên Ban Kiểm soát theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều lệ này, phù hợp quy định của pháp luật. Các thành viên Ban Kiểm soát bầu một người trong số họ làm Trưởng ban kiểm soát. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát với đa số phiếu theo thể thức trực tiếp bỏ phiếu hoặc biểu quyết. Thành viên Ban Kiểm soát bắt đầu thực hiện nhiệm vụ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông bầu các chức danh này và tiếp quản công việc; phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với nhiệm vụ của mình trong thời gian đương nhiệm.

2. Ban Kiểm soát có số thành viên tối thiểu là ba (03) người, trong đó phải có ít nhất một nửa số thành viên là chuyên trách, không đồng thời đảm nhận chức vụ, công việc khác tại tổ chức tín dụng hoặc doanh nghiệp khác. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát cụ thể từng nhiệm kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định.

3. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

4. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Ngân hàng, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện

⁸¹ Khoản 1 Điều 12 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

nhiệm vụ của mình.

5. Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát không đủ hai phần ba (2/3) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật và Điều lệ này thì trong thời hạn sáu mươi (60) ngày, kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Ngân hàng phải bổ sung đủ số lượng thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 72. Tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên Ban Kiểm soát

1. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 47 Điều lệ này;
2. Có đạo đức nghề nghiệp;
3. Có bằng Đại học trở lên về một trong các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; có ít nhất ba (03) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, kế toán hoặc kiểm toán;
4. Không phải là người có liên quan của người quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;
5. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm.

Điều 73. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ này trong quản trị, điều hành Ngân hàng; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
2. Ban hành Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát. Định kỳ hàng năm, xem xét lại Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.
3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ;
4. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ; có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.
5. Thẩm định báo cáo tài chính sáu (06) tháng đầu năm và hàng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, bao gồm cả báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng Quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.



6. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Ngân hàng khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

7. Kịp thời thông báo cho Hội đồng Quản trị khi phát hiện người quản lý Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có hành vi vi phạm; yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.

8. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.

9. Đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng Quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông họp bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

10. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng Quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật hoặc có quyết định vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này.

11. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Ngân hàng.

12. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 74. Quyền hạn, nhiệm vụ của Trưởng ban và thành viên Ban Kiểm soát

1. Trưởng Ban Kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

a. Tổ chức triển khai việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

b. Chuẩn bị chương trình cho các cuộc họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở xem xét các vấn đề và mối quan tâm của tất cả thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.

c. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

d. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng Quản trị họp bất thường theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

e. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát theo Quy định nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

f. Đảm bảo các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban Kiểm soát phải xem xét.

g. Giám sát, chỉ đạo các thành viên Ban Kiểm soát trong việc thực hiện các công việc được phân công và nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát.

h. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.

i. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và khoản 2 Điều này (trừ các điểm d, h khoản 2 Điều này).

2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền hạn và nhiệm vụ như sau:

a. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát;

b. Kiểm soát các hoạt động kinh doanh, kiểm tra sổ sách kế toán, tài sản, các báo cáo, bản quyết toán năm tài chính và kiến nghị khắc phục các sai phạm nếu có;

c. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công;

d. Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về những sự kiện tài chính bất thường, chịu trách nhiệm cá nhân về những đánh giá và kết luận của mình;

d. Tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị, phát biểu ý kiến và có những kiến nghị, nhưng không tham gia biểu quyết. Nếu có ý kiến khác với những quyết nghị của Hội đồng Quản trị, được quyền đề nghị ghi ý kiến của mình vào biên bản phiên họp và được trực tiếp báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông;

g. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ này và Quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, thận trọng vì lợi ích của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và cổ đông;

h. Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập họp Ban Kiểm soát bất thường;

i. Tham dự các cuộc họp của Ban Kiểm soát, tham gia góp ý và biểu quyết về các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích;

k. Tham gia giám sát việc kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu khi Hội đồng Quản trị lấy ý kiến bằng văn bản theo quy định tại khoản 5 Điều 63 Điều lệ này;

l. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao theo công việc và được hưởng các lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hằng ngày của thành viên.

Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng

dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban Kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

Thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Quyền được cung cấp thông tin của Ban Kiểm soát:

a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng Quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.

b. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng Quản trị hoặc tài liệu khác do Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phát hành được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng Quản trị.

c. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex làm việc.

d. Hội đồng Quản trị, thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát hoặc Ban Kiểm soát.

Điều 75. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát

1. Trong thời hạn tối đa mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách theo quy định tại Điều lệ này, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu một thành viên làm Trưởng Ban Kiểm soát.

2. Trong thời hạn tối đa sáu mươi (60) ngày kể từ ngày nhận đơn xin từ chức của Trưởng Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát phải tổ chức họp để xem xét, quyết định và tiến hành các thủ tục miễn nhiệm và bầu Trưởng Ban Kiểm soát thay thế.

3. Đối với các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát theo quy định tại Điều lệ này, Hội đồng Quản trị có thể tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.

4. Trình tự, thủ tục, hồ sơ xin chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm Trưởng Ban, thành viên Ban Kiểm soát thay thế và thủ tục thông báo về người được bầu, bổ nhiệm thay thế thực hiện theo quy định của pháp luật và

của NHNN.

Điều 76. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát

Các vấn đề liên quan đến cuộc họp của Ban Kiểm soát thực hiện theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát ban hành trong từng thời kỳ.

Điều 77. Hệ thống kiểm soát nội bộ

1. Hệ thống kiểm soát nội bộ là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Ngân hàng được xây dựng phù hợp với quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, hướng dẫn của NHNN và các quy định của pháp luật có liên quan và được tổ chức thực hiện nhằm kiểm soát, phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra. Hệ thống kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát của quản lý cấp cao, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn và kiểm toán nội bộ.⁸²

2. Ngân hàng thực hiện xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ để bảo đảm các yêu cầu sau đây:

a. Hiệu quả và an toàn trong hoạt động; bảo vệ, quản lý, sử dụng an toàn, hiệu quả tài sản và các nguồn lực;

b. Hệ thống thông tin tài chính và thông tin quản lý trung thực, hợp lý, đầy đủ và kịp thời;

c. Tuân thủ pháp luật và các quy chế, quy trình, quy định nội bộ.

3. Hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được kiểm toán nội bộ, tổ chức kiểm toán độc lập đánh giá định kỳ.

Điều 78. Kiểm toán nội bộ

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thành lập kiểm toán nội bộ chuyên trách thuộc Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Kiểm toán nội bộ thực hiện rà soát, đánh giá độc lập, khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá độc lập về tính thích hợp và sự tuân thủ quy định, chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập trong Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định, góp phần bảo đảm Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

3. Kết quả kiểm toán nội bộ phải được báo cáo kịp thời cho Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và gửi Tổng Giám đốc của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC VIII

⁸² Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và các văn bản sửa đổi, bổ sung.



NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 79. Người lao động và Công đoàn

Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng Quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người điều hành và người lao động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cũng như quan hệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với các tổ chức Công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và quy định pháp luật hiện hành.⁸³

CHƯƠNG IV

MỐI QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG

MỤC I

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN CỦA NGÂN HÀNG

Điều 80. Các đơn vị trực thuộc, Công ty có liên quan của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có các Đơn vị trực thuộc, các Công ty có liên quan.
2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể thành lập các Đơn vị trực thuộc ở trong nước và nước ngoài để hỗ trợ hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị và trong phạm vi pháp luật cho phép.

MỤC II

QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Điều 81. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và các Đơn vị trực thuộc

Các Đơn vị trực thuộc hạch toán phụ thuộc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, thực hiện hoạt động kinh doanh, hạch toán, tổ chức, nhân sự và các hoạt động khác theo chế độ phân cấp, ủy quyền của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và được cụ thể hóa tại quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị này. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với các cam kết hợp pháp của các Đơn vị trực thuộc.

MỤC III

⁸³ Điều 50 Điều lệ mẫu Công ty đại chúng.

QUAN HỆ GIỮA NGÂN HÀNG VỚI CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Điều 82. Quản lý phần vốn góp của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong các Công ty có liên quan

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex giao quyền cho người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trực tiếp thay mặt Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quản lý các khoản đầu tư của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại các Công ty có liên quan trong phạm vi Điều lệ của các Công ty có liên quan này cho phép.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định mức đầu tư vào các Công ty có liên quan thành lập mới, điều chỉnh mức đầu tư đối với các Công ty có liên quan đang hoạt động phù hợp với chiến lược và kế hoạch kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

3. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tại các Công ty có liên quan được xác định theo quy chế do Hội đồng Quản trị ban hành và tại từng thời điểm cử người đại diện cụ thể.

4. Tùy thuộc vào loại hình pháp lý của công ty có liên quan, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình với tư cách là thành viên góp vốn, chủ sở hữu hoặc cổ đông trong quan hệ với công ty có liên quan theo quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều lệ này.

Điều 83. Kiểm soát, liên kết, hỗ trợ các Công ty có liên quan

1. Khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nắm quyền kiểm soát đối với một Công ty có liên quan, quyền kiểm soát, hỗ trợ sẽ được quy định trong Điều lệ và quy chế tài chính của Công ty có liên quan phù hợp với quy định của pháp luật, có thể bao gồm các lĩnh vực sau:

a. Biểu quyết và phê duyệt Điều lệ hoạt động;

b. Biểu quyết việc phê duyệt phương hướng chiến lược kinh doanh;

c. Biểu quyết việc phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng năm;

d. Biểu quyết việc phê duyệt các phương án kinh doanh của Công ty có liên quan cho việc đầu tư ra ngoài của Công ty có liên quan;

đ. Nhận và thông qua các báo cáo quản lý và các báo cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm của Công ty có liên quan;

e. Tham gia vào hoạt động trong toàn bộ Công ty, liên kết với các Công ty có liên quan khác hoặc với chính Ngân hàng để thực hiện các dự án cần có sự phối hợp của nhiều doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật;

g. Thu lợi nhuận và chi phí hoàn trả và chịu rủi ro đối với phần vốn của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đầu tư vào các Công ty có liên quan;

h. Các lĩnh vực khác theo Điều lệ của các Công ty có liên quan và quy định của pháp luật.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ hỗ trợ cho các Công ty có liên quan bằng cách xác định và đưa ra định hướng phát triển chung trên cơ sở phát huy được thế mạnh của các Công ty có liên quan và tránh sự cạnh tranh nội bộ không lành mạnh và phân tán nguồn lực giữa các Công ty có liên quan. Hoạt động hợp tác, hỗ trợ thương mại giữa các Công ty có liên quan được xác định trên cơ sở điều kiện thương mại vì lợi ích tốt nhất và phù hợp với quy định pháp luật.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ không trực tiếp quyết định hoặc trực tiếp tham gia quản lý đối với các Công ty có liên quan. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không can thiệp vào tổ chức và hoạt động của công ty có liên quan ngoại trừ các quyền của chủ sở hữu, thành viên góp vốn hoặc cổ đông.

4. Hợp đồng, giao dịch và quan hệ khác giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với công ty có liên quan đều phải được thiết lập và thực hiện độc lập, bình đẳng theo điều kiện áp dụng đối với các chủ thể pháp lý độc lập.

Điều 84. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với Công ty con là Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên

Ngoài các nguyên tắc quy định tại Điều 83 Điều lệ này:

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng và kỷ luật thành viên Hội đồng thành viên trong trường hợp Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được tổ chức theo mô hình có Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch Công ty đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch Công ty.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phân cấp cho Hội đồng thành viên của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Hội đồng thành viên) hoặc Chủ tịch Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (đối với cơ cấu tổ chức quản trị theo mô hình Chủ tịch Công ty) quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với:

a. Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Hội đồng Quản trị Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của chủ sở hữu theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên và quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan

của pháp luật.

Điều 85. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đối với công ty con là Công ty trách nhiệm từ hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần

Ngoài các nguyên tắc quy định tại Điều 83 Điều lệ này:

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện quyền của cổ đông, bên góp vốn thông qua người đại diện của mình là thành viên trong Hội đồng Quản trị, Hội đồng Thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Được hưởng các quyền và các nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của các Công ty con tương ứng và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 86. Quan hệ giữa Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex với các Công ty liên kết

Ngân hàng có quyền và nghĩa vụ đối với các Công ty liên kết theo Điều lệ của các Công ty liên kết đó và/hoặc hợp đồng góp vốn và theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V

CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

MỤC I

PHÂN CHIA LỢI NHUẬN

Điều 87. Trả cổ tức

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chỉ được trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập các quỹ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ này; ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận còn lại của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng Quản trị đề xuất trên cơ sở trung thực sau khi đã lấy ý kiến của các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị phải lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất ba mươi (30) ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức phải được công khai gửi đến tất cả các cổ đông chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải ghi rõ tên Ngân hàng và địa chỉ trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; họ tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần từng loại của cổ đông, mức cổ tức đối với từng cổ

phần mà cổ đông đó được nhận, thời điểm và phương thức trả cổ tức; họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị và người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

3. Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền mặt, bằng cổ phần của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc bằng tài sản khác theo quy định của pháp luật. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền thì Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải không chịu trách nhiệm về các về khoản tiền Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

4. Những người đã chính thức đăng ký giữ cổ phiếu hoặc các chứng khoán khác có quyền nhận cổ tức, khoản phân bổ, khoản chia, thông báo hoặc tài liệu.

5. Cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức và thời điểm trả cổ tức, thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC II

CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH, CÁC QUỸ DỰ TRỮ, KẾ TOÁN VÀ THUẾ

Điều 88. Chế độ tài chính

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chấp hành chế độ tài chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Điều 89. Sử dụng vốn, tài sản⁸⁴

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được sử dụng vốn hoạt động để kinh doanh theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các quy định của pháp luật khác có liên quan, đảm bảo nguyên tắc an toàn và phát triển vốn.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được quyền thay đổi cơ cấu vốn, tài sản phục vụ cho việc phát triển hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được mua, đầu tư vào tài sản cố định phục vụ trực tiếp cho hoạt động theo nguyên tắc giá trị còn lại của tài sản cố định không vượt

⁸⁴ Điều 6 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP.

quá 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư, xây dựng và các quy định của pháp luật khác có liên quan. Việc mua sắm, đầu tư tài sản cố định phải thực hiện theo quy định đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Việc điều động vốn, tài sản giữa các chi nhánh hoặc giữa các công ty thành viên độc lập của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

Điều 90. Các quỹ dự trữ

1. Hàng năm, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện trích từ lợi nhuận sau thuế để lập và duy trì các quỹ dự trữ sau:

a. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ được trích hàng năm theo tỷ lệ 5% lợi nhuận sau thuế. Mức tối đa của quỹ này không vượt quá mức vốn điều lệ của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Quỹ dự phòng tài chính.

c. Các quỹ khác theo quy định của pháp luật.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được dùng các quỹ quy định tại khoản 1 Điều này để trả cổ tức cho cổ đông.

Điều 91. Tự chủ về tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex tự chủ về tài chính, tự chịu trách nhiệm về hoạt động kinh doanh của mình, thực hiện nghĩa vụ và các cam kết của mình theo quy định của pháp luật.

Điều 92. Năm tài chính, kế toán và thuế

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện chế độ kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

2. Năm tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm dương lịch. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 cùng năm.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập sổ kế toán theo loại hình kinh doanh. Các sổ sách đó phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch.

4. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện hạch toán theo hệ thống tài khoản kế toán do NHNN quy định.

MỤC III

BÁO CÁO, TRÁCH NHIỆM CUNG CẤP THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG

Điều 93. Báo cáo

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và báo cáo hoạt động nghiệp vụ định kỳ theo quy định của NHNN.

2. Ngoài báo cáo theo quy định tại khoản 1 Điều này, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex báo cáo kịp thời bằng văn bản với NHNN trong những trường hợp sau:⁸⁵

a. Phát sinh diễn biến không bình thường trong hoạt động nghiệp vụ có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

b. Có thay đổi về tổ chức, quản trị, điều hành, tình hình tài chính của cổ đông lớn và các thay đổi khác có ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

c. Thay đổi tên chi nhánh; tạm ngừng hoạt động kinh doanh dưới 05 ngày làm việc; niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex sẽ lập báo cáo tài chính sáu (06) tháng và hàng quý và nộp cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khác phù hợp với quy định của pháp luật.

4. Khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex là công ty kiểm soát (có công ty con, công ty liên kết) thì:⁸⁶

a. Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày, kể từ thời điểm kết thúc năm tài chính, ngoài báo cáo và tài liệu theo quy định của pháp luật, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập và gửi cho NHNN báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

b. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lập và gửi cho NHNN báo cáo tổng hợp về giao dịch mua, bán và giao dịch khác giữa Ngân hàng với công ty con, công ty liên kết của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

5. Bản tóm tắt nội dung báo cáo tài chính hàng năm đã được kiểm toán, sau khi được Ban Kiểm soát thẩm định sẽ được niêm yết tại trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và thông báo đến tất cả các cổ đông chậm nhất bảy (07) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp thường niên của Đại hội đồng cổ đông và được công bố trên nhật báo của địa phương và một tờ báo kinh tế trung ương trong vòng ba số liên tiếp. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có website riêng, các báo cáo tài chính được kiểm toán, báo cáo quý và sáu (06) tháng của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được công bố trên website đó.

⁸⁵ Khoản 2 Điều 141 Luật Các tổ chức tín dụng.

⁸⁶ Điều 142 Luật Các tổ chức tín dụng.

6. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải gửi NHNN các báo cáo hàng năm theo quy định của pháp luật⁸⁷.

Điều 94. Công bố và thông báo

1. Các báo cáo tài chính hàng năm và tài liệu bổ trợ khác phải được gửi cho NHNN, Cơ quan thuế cũng như các cơ quan có thẩm quyền khác trong thời hạn do pháp luật quy định.

2. Trong thời hạn một trăm hai mươi (120) ngày, kể từ ngày kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải công khai các báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật và của NHNN.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thực hiện việc công bố thông tin tức thời cũng như định kỳ theo các quy định của pháp luật, của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex công bố công khai tại nơi giao dịch các thông tin về lãi suất tiền gửi và tiền vay, các mức phí, tỷ giá, thời gian giao dịch và các thông tin khác.

Điều 95. Thông tin và bảo mật thông tin

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex thông tin định kỳ cho chủ tài khoản về những giao dịch và số dư trên tài khoản của họ tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được trao đổi thông tin với các tổ chức tín dụng khác về hoạt động ngân hàng và về khách hàng.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có trách nhiệm báo cáo, cung cấp các thông tin cho NHNN về tình hình tổ chức và hoạt động kinh doanh theo yêu cầu của NHNN và được NHNN cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động ngân hàng của những khách hàng có quan hệ với Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

4. Nhân viên của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và những người có liên quan không được tiết lộ bí mật quốc gia và bí mật kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex mà mình biết.

5. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không được cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản, tiền gửi, tài sản gửi, các giao dịch khác của khách hàng tại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex cho cá nhân, tổ chức khác, trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hoặc được sự chấp thuận của khách hàng.

Điều 96. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex

1. Cổ đông, nhóm cổ đông có quyền điều tra sổ sách, hồ sơ theo quy định tại Điều lệ này. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ

⁸⁷ Khoản 4 Điều 141 Luật Các tổ chức tín dụng.

sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được công bố trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

Điều 97. Chế độ lưu giữ tài liệu của Ngân hàng

1. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lưu giữ các tài liệu sau đây tại trụ sở chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này:

a. Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và những bản sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; quy chế quản lý nội bộ của Ngân hàng; sổ đăng ký cổ đông;

b. Giấy phép thành lập và hoạt động; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; các giấy phép và giấy chứng nhận khác;

c. Các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex;

d. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị; các báo cáo của Hội đồng Quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát; các quyết định của Ngân hàng;

đ. Bản cáo bạch để chào bán hoặc niêm yết chứng khoán;

e. Kết luận của cơ quan thanh tra, kết luận của tổ chức kiểm toán độc lập;

g. Báo cáo tài chính hằng năm, sổ kế toán, chứng từ kế toán;

h. Các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.

2. Thời hạn lưu giữ các tài liệu nêu tại khoản 1 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Tổng giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chịu trách nhiệm tổ chức việc lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex theo quy định của Điều lệ này và pháp luật.

MỤC IV

KIỂM TOÁN VÀ CON DẤU

Điều 98. Kiểm toán độc lập

1. Trước khi kết thúc năm tài chính, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải lựa chọn một tổ chức kiểm toán độc lập đủ điều kiện theo quy định của pháp luật và NHNN để kiểm toán các hoạt động của mình trong năm tài chính tiếp theo. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định chọn tổ chức kiểm toán độc lập, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải thông báo cho NHNN về tổ chức kiểm toán độc lập được lựa chọn⁸⁸. Trong quá trình kiểm toán, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có trách nhiệm:

a. Cung cấp kịp thời, đầy đủ và trung thực mọi thông tin, tài liệu cần thiết cho việc kiểm toán;

b. Phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho kiểm toán viên thực hiện kiểm toán.

Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành khác phải hợp, đánh giá kỹ lưỡng về báo cáo kiểm toán và các kiến nghị của kiểm toán độc lập, đưa ra kế hoạch và thời gian biểu thực hiện các kiến nghị của kiểm toán độc lập và theo dõi việc thực hiện kế hoạch đó.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải chuẩn bị và gửi báo cáo kế toán hàng năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc mỗi năm tài chính.

3. Công ty kiểm toán độc lập sẽ kiểm tra, xác thực và báo cáo về báo cáo tài chính hàng năm cho biết các khoản thu chi của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex và phải lập Báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng Quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc mỗi năm tài chính. Các nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán cho Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, nếu pháp luật có yêu cầu.

4. Một bản sao của Báo cáo kiểm toán phải được gửi đính kèm với mỗi bản báo cáo kế toán hàng năm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

5. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

6. Việc kiểm toán cụ thể các hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng, pháp luật về kiểm toán độc lập và văn bản hướng dẫn của NHNN.

7. Ngân hàng phải thực hiện kiểm toán độc lập lại trong trường hợp báo cáo kiểm toán có ý kiến ngoại trừ của tổ chức kiểm toán độc lập.

⁸⁸ Khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng.

Điều 99. Con dấu⁸⁹

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng Quản trị có quyền quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị khác của Ngân hàng. Việc quản lý và lưu giữ dấu thực hiện theo quy định nội bộ của Ngân hàng quy định tại khoản 3 Điều này và theo quy định của pháp luật.

3. Hội đồng Quản trị có trách nhiệm ban hành Quy chế quản lý và sử dụng con dấu, Tổng Giám đốc có thẩm quyền ban hành quy định, quy trình, hướng dẫn quản lý và sử dụng con dấu phù hợp với quy định của pháp luật.

CHƯƠNG VI

KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT, TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG

MỤC I

KIỂM SOÁT ĐẶC BIỆT

Điều 100. Báo cáo và kiểm soát đặc biệt

1. Trong trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có nguy cơ mất khả năng chi trả, nguy cơ mất khả năng thanh toán, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải kịp thời báo cáo NHNN về thực trạng, nguyên nhân, các biện pháp đã áp dụng, các biện pháp dự kiến áp dụng để khắc phục và các đề xuất, kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước.

2. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có thể bị NHNN đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt trong những trường hợp sau:

a. Mất, có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc mất, có nguy cơ mất khả năng thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước;

b. Số lỗ lũy kế của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex lớn hơn 50% giá trị của vốn điều lệ và các quỹ dự trữ ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

c. Hai năm liên tục bị xếp hạng yếu kém theo quy định của NHNN.

d. Không duy trì được tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 130 Luật Các tổ chức tín dụng trong thời hạn mười hai (12) tháng liên tục hoặc tỷ lệ an toàn vốn thấp hơn 4% trong thời hạn sáu (06) tháng liên tục.

3. Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được vay đặc biệt của NHNN, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức tín dụng khác trong các trường hợp sau đây:

⁸⁹ Điều 51 Điều lệ mẫu Công ty Đại chúng.

a. Để hỗ trợ thanh khoản khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex có nguy cơ mất khả năng chi trả hoặc lâm vào tình trạng mất khả năng chi trả, đe dọa sự ổn định của hệ thống trong thời gian Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được kiểm soát đặc biệt, bao gồm cả trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex đang thực hiện phương án cơ cấu lại đã được phê duyệt;

b. Để hỗ trợ phục hồi theo phương án phục hồi, phương án chuyển giao bắt buộc đã được phê duyệt.

Khoản vay đặc biệt được ưu tiên hoàn trả trước tất cả các khoản nợ khác, kể cả các khoản nợ có tài sản bảo đảm của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex trong trường hợp sau đây:

- Khi đến hạn trả nợ, trừ trường hợp trong thời gian phương án cơ cấu lại chưa được phê duyệt hoặc trường hợp thay đổi phương án cơ cấu lại nhưng chưa được phê duyệt;

- Khi Ngân hàng giải thể, phá sản.

4. Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex khi Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được kiểm soát đặc biệt.

a. Xây dựng phương án cơ cấu lại theo yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt.

b. Thực hiện chủ trương, phương án cơ cấu lại đã được cấp có thẩm quyền quyết định, phê duyệt;

c. Thực hiện quyết định, yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước quy định tại Điều 146a của Luật Các tổ chức tín dụng.

d. Thực hiện quyết định, yêu cầu của Ban kiểm soát đặc biệt quy định tại Điều 146b của Luật Các tổ chức tín dụng.

đ. Quản trị, kiểm soát, điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, bảo đảm an toàn tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

MỤC II

TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN NGÂN HÀNG

Điều 101. Tổ chức lại ngân hàng

1. Tổ chức lại ngân hàng là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập mua lại và chuyển đổi ngân hàng.

2. Việc tổ chức lại Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của pháp luật và phải được Thống đốc NHNN chấp thuận bằng văn bản.

Điều 102. Phá sản ngân hàng

Sau khi NHNN có văn bản chấm dứt kiểm soát đặc biệt hoặc văn bản chấm dứt áp dụng hoặc văn bản không áp dụng các biện pháp phục hồi khả năng thanh toán mà

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex vẫn lâm vào tình trạng phá sản, thì Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex làm đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục giải quyết yêu cầu tuyên bố phá sản theo quy định của pháp luật về phá sản.

Điều 103. Giải thể ngân hàng

Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị giải thể trong các trường hợp sau:

1. Tự nguyện xin giải thể nếu có khả năng thanh toán hết nợ và được NHNN chấp thuận bằng văn bản.
2. Khi hết thời hạn hoạt động, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex không xin gia hạn hoặc xin gia hạn nhưng không được NHNN chấp thuận.
3. Bị thu hồi Giấy phép.

Điều 104. Thanh lý tài sản của ngân hàng

1. Trường hợp Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex bị tuyên bố phá sản, việc thanh lý tài sản của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex được thực hiện theo quy định của Luật phá sản Doanh nghiệp.
2. Khi giải thể theo Điều 103 của Điều lệ này, Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex phải tiến hành thanh lý dưới sự giám sát của NHNN và theo trình tự, thủ tục thanh lý tài sản do Ngân hàng Nhà nước quy định.
3. Khi Ngân hàng bị thanh lý, Ngân hàng có trách nhiệm thanh toán các chi phí liên quan đến việc thanh lý tài sản.

CHƯƠNG VII

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ, SỬA ĐỔI VÀ BỔ SUNG ĐIỀU LỆ NGÂN HÀNG

MỤC I

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 105. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a. Cổ đông và Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex; hoặc
- b. Cổ đông và Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc hay người điều hành khác. Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng Quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Chủ tịch Hội đồng Quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu mỗi bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng hai mươi một (21) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Nếu tranh chấp liên

quan tới Hội đồng Quản trị hay Chủ tịch Hội đồng Quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

2. Nếu không có quyết định nào đạt được khi hòa giải thì trong vòng ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án/Trọng tài được thực hiện theo phán quyết của Tòa án/Trọng tài.

MỤC II

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ

Điều 106. Bổ sung và sửa đổi điều lệ

1. Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex xem xét, quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Ngân hàng Xăng dầu Petrolimex.

CHƯƠNG VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 107. Điều khoản chung

1. Ngôn ngữ chính thức được sử dụng trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, họp Hội đồng Quản trị, họp Ban Kiểm soát là tiếng Việt; ngôn ngữ sử dụng trong các văn bản Điều lệ, quy chế, quy định, quyết định của Ngân hàng cũng như trong biên bản các cuộc họp kể trên là tiếng Việt. Các cổ đông nước ngoài tự chuẩn bị người và chịu các chi phí phiên dịch, biên dịch từ tiếng Việt sang tiếng nước ngoài.

2. Điều lệ được Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng nhất trí thông qua ngày 24 tháng 05 năm 2021. Điều lệ này thay thế Điều lệ Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex do Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tổ chức ngày 30 tháng 3 năm 2020.

3. Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ngân hàng triển khai áp dụng các quy định mới của Điều lệ này ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua phù hợp với quy định về điều khoản thi hành tại Luật Các tổ chức tín dụng.

4. Điều lệ này gồm tám (08) chương, một trăm linh bảy (107) điều, được lập

thành mười lăm (15) bản, có giá trị pháp lý như nhau. Điều lệ này được gửi tới các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật, của NHNN và được lưu giữ tại Ngân hàng.

5. Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Khối/Phòng tại Hội sở chính/người được giao phụ trách Chi nhánh, Khối/Phòng tại Hội sở chính được ký sao Điều lệ để chứng minh tư cách pháp nhân của Ngân hàng chỉ trong các trường hợp: (i) nộp hồ sơ dự thầu, (ii) giao dịch với khách hàng, (iii) khởi kiện tại Tòa án.

6. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Ngân hàng phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng Quản trị mới có giá trị.

Hà Nội, ngày 21 tháng 07 năm 2021

NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT.
Nguyễn Quang Định



Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2021

Số: 66 /2021/NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT

(V/v: Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng 2010 (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Căn cứ Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ;
- Căn cứ Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Căn cứ Giấy phép số 42/GP-NHNN ngày 16/06/2021 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam về việc cấp đổi Giấy phép hoạt động số 0045-NH/GP ngày 13/11/1993 cho Ngân hàng thương mại cổ phần Xăng dầu Petrolimex;
- Căn cứ Điều lệ PG Bank ban hành 2021.
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 35 /2021/PGB-BBKP ngày 06/09/2021.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Phương án phát hành tối đa 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng) trái phiếu riêng lẻ năm 2021 của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex như sau:

- ✓ Kỳ hạn trái phiếu: 3 năm kể từ ngày phát hành, kèm theo quyền mua lại trước hạn và quyền bán lại trước hạn tại thời điểm tròn 2 năm kể từ ngày phát hành (Ngày thanh toán lãi thứ 2).
- ✓ Phát hành 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng) trái phiếu riêng lẻ Quý III/2021 với lãi suất 4,30%/năm;
- ✓ Tìm kiếm cơ hội phát hành 500.000.000.000 đồng (Năm trăm tỷ đồng) trái phiếu riêng lẻ Quý IV/2021 với lãi suất tối đa 5,00%/năm.

(Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ chi tiết đính kèm).

Điều 2: Giao và ủy quyền cho Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc liên quan đến phát hành trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

- ✓ Quyết định thời điểm phân phối trái phiếu cụ thể cũng như chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai phương án phát hành đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và quy định của PG Bank;
- ✓ Thực hiện các thủ tục, hồ sơ pháp lý (bao gồm thực hiện công bố thông tin) liên quan đến phát hành trái phiếu đảm bảo chính xác theo phương án đã được phê duyệt và tuân thủ quy định pháp luật cũng như quy định của PG Bank;
- ✓ Quyết định lựa chọn tổ chức cung cấp dịch vụ (tổ chức đăng ký, lưu ký, tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán và các dịch vụ khác liên quan đến phát hành trái phiếu) và phí dịch vụ trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4: Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Điều hành và các đơn vị, cá nhân liên quan của Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT;
- BKS;BDH
- Lưu VT, VP HĐQT.



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Quang Định



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ NĂM 2021

CỦA NGÂN HÀNG TMCP XĂNG DẦU PETROLIMEX

(đính kèm Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐQT ngày 06/9/2021 của Hội đồng Quản trị)

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 và Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật các Tổ chức tín dụng;
2. Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
3. Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (Sau đây gọi là “Nghị định 153/2020/NĐ-CP”);
4. Thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 của Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
5. Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (Sau đây gọi là “Thông tư 122/2020/TT-BTC”).

II. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU PG BANK NĂM 2021:

1. Tổ chức phát hành:

- a) Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex (sau đây gọi tắt là PG Bank).
- b) Loại hình doanh nghiệp: Ngân hàng thương mại cổ phần.
- c) Trụ sở chính: Tầng 16, 23, 24, Tòa nhà Mípec, số 229 Tây Sơn, Phường Ngã Tư Sở, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- d) Giấy phép hoạt động: Số 42/GP-NHNN ngày 16/06/2021 do Ngân hàng Nhà nước cấp.
- e) Giấy đăng ký kinh doanh số: 1400116233 đăng ký lần đầu 29/11/1993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 20 ngày 17/08/2021.
- f) Điện thoại: (024) 6281 1298 Fax: (024) 6281 1299

2. Ngành nghề kinh doanh chính:

- a) Nhận tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn, tiền gửi tiết kiệm và các loại tiền gửi khác;
- b) Cấp tín dụng ngắn hạn, trung và dài hạn dưới các hình thức: cho vay, chiết

02/09/2021
HÀNG
CỔ PHẦN
DẦU
PETROLIMEX
- TP. HÀ NỘI

khấu, tái chiết khấu, bảo lãnh, phát hành thẻ tín dụng, bao thanh toán trong nước;

- c) Mở tài khoản thanh toán cho khách hàng;
- d) Cung ứng các dịch vụ thanh toán trong nước;
- e) Mở tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước; tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- f) Tổ chức thanh toán nội bộ, tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng quốc gia;
- g) Dịch vụ quản lý tiền mặt, tư vấn ngân hàng, tài chính; các dịch vụ quản lý, bảo quản tài sản, cho thuê tủ, két an toàn;
- h) Tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn mua, bán, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp và tư vấn đầu tư;
- i) Tham gia đấu thầu, mua, bán tín phiếu Kho bạc, công cụ chuyển nhượng, trái phiếu Chính phủ, tín phiếu Ngân hàng Nhà nước và cấp giấy tờ có khác trên thị trường tiền tệ;
- j) Mua bán trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp;
- k) Dịch vụ môi giới tiền tệ;
- l) Phát hành chứng chỉ tiền gửi, kỳ phiếu, tín phiếu, trái phiếu để huy động vốn theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng, Luật chứng khoán, quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- m) Vay vốn của Ngân hàng nhà nước dưới hình thức tài cấp vốn theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- n) Vay, cho vay, gửi, nhận gửi vốn của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tài chính trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- o) Góp vốn, mua cổ phần theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- p) Kinh doanh, cung ứng dịch vụ ngoại hối trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế trong phạm vi do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định;
- q) Cung ứng sản phẩm phái sinh giá cả hàng hóa;
- r) Mua nợ;
- s) Các hoạt động khác (sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận).

3. Kết quả kinh doanh của PG Bank:

Tại thời điểm phát hành PG Bank đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về phát hành giấy tờ có giá.

Các chỉ tiêu tài chính trong 3 năm liền kề trước năm phát hành:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
1	Vốn chủ sở hữu	3.687	3.760	3.930
2	Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	7,11	7,40	8,20
3	Dư nợ trái phiếu/vốn chủ sở hữu	75,51	69,12	53,61
4	Lợi nhuận sau thuế	127	75	170
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (ROE)	3,50	2,00	4,47

(Nguồn: Báo cáo Tài chính hợp nhất của PG Bank đã được kiểm toán)

4. Tính tuân thủ các điều kiện phát hành, chào bán trái phiếu:

- a) Hiện tại PG Bank đáp ứng đầy đủ các điều kiện phát hành trái phiếu theo quy định tại Điều 9 Nghị định số 153/2020/NĐ-CP cụ thể:
- PG Bank là ngân hàng TMCP được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam;
 - PG Bank đáp ứng đủ các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và pháp luật (theo bảng tại Phụ lục đính kèm).
 - Phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2021 được cấp có thẩm quyền là Hội đồng Quản trị của PG Bank phê duyệt và chấp thuận.
 - PG Bank có Báo cáo Tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.
 - Đối tượng tham gia đợt chào bán trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
- b) Các Tài liệu và văn bản pháp lý chứng minh PG Bank đáp ứng điều kiện phát hành trái phiếu theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP bao gồm:
- Giấy phép hoạt động số 42/GP-NHNN ngày 16/06/2021 do Ngân hàng Nhà nước cấp;
 - Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần số 1400116233 đăng ký lần đầu ngày 29/11/1993 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 20 ngày 17/08/2021;
 - Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2020;

- Các tài liệu khác (nếu được yêu cầu).

5. Mục đích phát hành trái phiếu

PG Bank dự kiến sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu để tăng quy mô vốn hoạt động nhằm đáp ứng nhu cầu cho vay trung, dài hạn bằng đồng Việt Nam của Tổ Chức Phát Hành.

6. Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu

- a) Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu:

Số tiền thu được từ việc phát hành sẽ dùng để bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của PG Bank, đảm bảo cho nhu cầu tín dụng của khách hàng của PG Bank trong năm 2021 và được giải ngân sử dụng thành nhiều đợt tùy theo quyết định của PG Bank và dựa trên nhu cầu của khách hàng.

- b) Kế hoạch sử dụng vốn làm nhiều đợt:

Kế hoạch sử dụng vốn làm nhiều đợt theo nhu cầu sử dụng vốn của PG Bank từng thời kỳ và nhu cầu của khách hàng.

7. Các điều khoản và điều kiện trái phiếu

7.1	Tổ Chức Phát Hành	Ngân hàng TMCP Xăng dầu Petrolimex
7.2	Loại GTCG:	Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản và không phải là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành.
7.3	Đồng tiền phát hành và thanh toán trái phiếu:	VNĐ (đồng Việt Nam)
7.4	Mệnh giá trái phiếu:	100.000 VNĐ (Một trăm nghìn đồng)/Trái phiếu hoặc bội số của 100.000 VNĐ/Trái phiếu
7.5	Hình thức trái phiếu:	Bút toán ghi sổ
7.6	Địa điểm phát hành và trả gốc, lãi:	Tại Trụ sở Chính PG Bank: Tầng 16, 23, 24 Tòa nhà Mípec, số 229 Tây Sơn, P.Ngã Tư sở, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội
7.7.	Phương thức phát hành:	Bán trực tiếp cho nhà đầu tư
7.8	Hình thức phát hành:	Phát hành trái phiếu riêng lẻ
7.9	Khối lượng phát hành:	Tối đa 1.000 tỷ VNĐ (Một nghìn tỷ đồng) bao gồm: - Tối đa 500 tỷ VNĐ (Năm trăm tỷ đồng) trong Quý III/2021; - Tối đa 500 tỷ VNĐ (Năm trăm tỷ đồng) trong Quý

		IV/2021.
7.10	Kỳ hạn trái phiếu:	3 năm kể từ ngày phát hành, kèm theo quyền mua lại trước hạn và quyền bán lại trước hạn tại thời điểm tròn 2 năm kể từ ngày phát hành (Ngày thanh toán lãi thứ 2).
7.11	Mua lại trái phiếu trước hạn	<p>Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại trước hạn trái phiếu (quyền call) và Người Sở Hữu trái phiếu có quyền bán lại trước hạn trái phiếu (quyền put) tại thời điểm 02 năm kể từ ngày phát hành (Ngày thanh toán lãi thứ 2), cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Mua lại trước hạn theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành (quyền call):</i> PG Bank có quyền mua lại một phần hoặc toàn bộ trái phiếu trong thời hạn trái phiếu. Khi đó, Người Sở Hữu trái phiếu có nghĩa vụ bán lại trái phiếu theo yêu cầu của PG Bank. - <i>Mua lại trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu trái phiếu (quyền put):</i> Người Sở Hữu trái phiếu có quyền yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại một phần hoặc toàn bộ trái phiếu trong thời hạn trái phiếu. Khi đó, PG Bank có nghĩa vụ mua lại trái phiếu theo yêu cầu của Người Sở Hữu trái phiếu. - Ngày mua lại trước hạn theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành/theo yêu cầu của Người Sở Hữu trái phiếu: Là Ngày thanh toán lãi thứ 2. - Tổng khối lượng dự kiến mua lại: Tối đa bằng tổng khối lượng trái phiếu phát hành thành công; - Nguồn vốn mua lại: Từ các nguồn tiền thu được từ doanh thu hoạt động kinh doanh của PG Bank và/hoặc từ các nguồn vốn hợp pháp khác.
7.12	Lãi suất trái phiếu:	<p>Tối đa 5,00%/năm, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lãi suất 4,30%/năm với đợt phát hành Quý III/2021; - Tối đa: 5,00%/năm với đợt phát hành Quý IV/2021.

7.13	Thời gian phát hành:	<p>Trái phiếu được dự kiến phát hành trong Quý III và Quý IV năm 2021;</p> <p>Trái phiếu có thể được phát hành tối đa trong 02 đợt theo nhu cầu huy động vốn từng thời kỳ của PG Bank. Số lượng đợt phát hành, thời điểm phát hành, cấu trúc phát hành của từng đợt sẽ tùy thuộc vào tình hình thị trường, số lượng nhà đầu tư đăng ký mua từng đợt và do Tổng Giám đốc/Người được ủy quyền quyết định trong phạm vi không quá 1.000 tỷ VNĐ.</p>
7.14	Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu:	<p>- Gốc trái phiếu: Được thanh toán một lần vào Ngày đáo hạn và/hoặc Ngày mua lại trước hạn.</p> <p>- Lãi trái phiếu: Được thanh toán định kỳ hàng năm vào ngày thanh toán lãi và/hoặc vào ngày mua lại trước hạn.</p>
7.15	Đối tượng mua trái phiếu:	Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán.
7.16	Nguồn thanh toán gốc, lãi trái phiếu	PG Bank dự kiến sử dụng nguồn tiền thu được từ doanh thu hoạt động kinh doanh của PG Bank và các nguồn hợp pháp khác để thanh toán gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn.
7.17	Quyền và nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành:	<p>- Có nghĩa vụ thanh toán đầy đủ gốc và lãi trái phiếu, tất cả các nghĩa vụ khác phải thanh toán liên quan đến trái phiếu (nếu có) cho Người Sở Hữu trái phiếu tại thời điểm mà PG Bank có nghĩa vụ thanh toán các khoản này;</p> <p>- Thực hiện đúng những thỏa thuận với Người Sở Hữu trái phiếu;</p> <p>- Được quyền sử dụng toàn bộ nguồn vốn huy động từ đợt phát hành trái Phiếu theo đúng mục đích tại Phương án phát hành và nội dung công bố thông tin cho nhà đầu tư;</p> <p>- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin và chịu trách nhiệm về tính xác thực của các thông tin đã công</p>

		<p>bổ;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quyền và nghĩa vụ khác theo Bản công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu và cam kết, thoả thuận khác với nhà đầu tư mua trái phiếu, các tổ chức khác (nếu có) liên quan đến đợt phát hành; - Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
7.18	Quyền và nghĩa vụ của người mua trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Được PG Bank thanh toán đầy đủ và đúng hạn gốc, lãi trái phiếu; - Được thực hiện các quyền đối với trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn bởi việc chuyển nhượng, cho, tặng, thừa kế phù hợp với quy định pháp luật và Bản công bố thông tin trái phiếu; - Được quyền sử dụng trái phiếu để chiết khấu, cầm cố và các quyền khác (nếu có) phù hợp quy định của pháp luật và Bản công bố thông tin trái phiếu; - Người Sở Hữu Trái phiếu có nghĩa vụ nộp các loại thuế liên quan đến trái phiếu theo quy định pháp luật; - Các quyền và nghĩa vụ khác theo bản công bố thông tin về đợt phát hành trái phiếu và theo cam kết, thoả thuận khác với PG Bank; - Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.
7.19	Quyền và nghĩa vụ của tổ chức lưu ký	<ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ quy định của pháp luật chứng khoán khi thực hiện dịch vụ đăng ký, lưu ký trái phiếu và chuyển quyền sở hữu trái phiếu và các dịch vụ khác (nếu có); - Công bố thông tin với vai trò là tổ chức lưu ký theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản pháp luật khác liên quan; - Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo các thoả thuận đã ký kết với PG Bank.

323
HÀN
CỔ
DẦU
LIME
- TP -

7.20	Quyền và nghĩa vụ của tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán trái phiếu	<ul style="list-style-type: none"> - Có trách nhiệm rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định của pháp luật chứng khoán, đồng thời chịu trách nhiệm về việc rà soát của mình. - Công bố thông tin với vai trò là tổ chức tư vấn về hồ sơ chào bán theo quy định tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản pháp luật khác liên quan. - Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo các thỏa thuận đã ký kết với PG Bank.
------	--	--

8. Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành và thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu:

PG Bank cam kết đã thanh toán đủ, đúng hạn các khoản nợ đến hạn trong vòng 03 năm liên tiếp 2018, 2019 và 2020.

PG Bank chưa thực hiện phát hành trái phiếu nên không phát sinh cam kết thanh toán gốc, lãi trái phiếu.

9. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020:

- Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2020 của PG Bank được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ tin học TP.HCM.
- Ý kiến kiểm toán đối với BCTC năm 2020 của PG Bank: *“Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tính hình tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xăng dầu Petrolimex tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Ngân hàng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.*

10. Giao dịch trái phiếu:

Trái Phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

11. Đăng ký, lưu ký trái phiếu:

Trái phiếu sẽ được lưu ký tại Ngân hàng TMCP Hàng hải Việt Nam

12. Cam kết công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành

PG Bank cam kết thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định về công bố thông tin tại Nghị định 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản pháp luật liên quan.

Phụ lục: Tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động tại 31/12/2020

Đơn vị: VND

STT	Chỉ tiêu	Quy định	SỐ LIỆU TẠI 31/12/2020
I	Tỷ lệ khả năng chi trả		
1	Tỷ lệ dư trừ thanh khoản (quy đổi VND)	$\geq 10\%$	12,28%
	Tài sản có tính thanh khoản cao		3.932.913.910.000
	Tổng Nợ phải trả		32.021.617.220.000
2	Tỷ lệ khả năng chi trả 30 ngày		
A	Đồng Việt Nam	$\geq 50\%$	139,93%
	Tài sản có tính thanh khoản cao		3.642.348.570.000
	Dòng tiền ra ròng trong 30 ngày tiếp theo, theo VND		2.603.015.810.000
B	Ngoại tệ	$\geq 10\%$	25,58%
	Tài sản có tính thanh khoản cao		290.565.340.000
	Dòng tiền ra ròng trong 30 ngày tiếp theo, theo ngoại tệ		1.136.046.200.000
II	Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn		
1	Tỷ lệ tối đa của nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng để cho vay trung và dài hạn (từ ngày 01/01/2019)	$\leq 40\%$	33,52%
2	Tỷ lệ tối đa mua đầu tư trái phiếu Chính phủ so với Tổng nợ phải trả bình quân tháng liền kề trước đó.	$\leq 30\%$	6,84%
III	Tỷ lệ dư nợ cho vay so với tổng tiền gửi	$\leq 85\%$	81,62%
IV	Trạng thái ngoại tệ tối đa so với vốn tự có		9,20%
1	Tổng trạng thái nguyên tệ dương so với vốn tự có (%)		9,20%
2	Tổng trạng thái nguyên tệ âm so với vốn tự có (%)		0
3	Trạng thái vàng cuối ngày so với vốn tự có %(vàng SJC)		0
V	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR)		
	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) hợp nhất		12,24%
	Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) riêng lẻ		12,24%

